UBND THÀNH PHỐ QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1451/QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh sách đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ trẻ em và chính sách phát triển đội ngũ theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP học kỳ I năm học 2026-2027

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh sách học sinh bán trú, học viên bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, danh sách đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ trẻ em, chính sách phát triển đội ngũ theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP;

Thực hiện Công văn số 2948/BGDĐT-GDMN ngày 26/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP;

Căn cứ hồ sơ, văn bản đề nghị và Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng của UBND các xã, phường, đặc khu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng hưởng chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP học kỳ I năm học 2026-2027, gồm: 722 người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non theo khoản 4 Điều 5 và 227 trẻ em hưởng chính sách theo khoản 1, khoản 2 Điều 6 (chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ, danh sách, đối tượng và điều kiện hưởng chính sách; xác định thời gian hưởng, mức hưởng, kinh phí hỗ trợ căn cứ nhiệm vụ thực tế thực hiện trong học kỳ I năm học 2026-2027 và quy định hiện hành. UBND các xã, phường, đặc khu bố trí, quản lý, sử dụng, chi trả, thanh toán, quyết toán kinh phí theo Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Các cơ sở giáo dục công khai danh sách, tổ chức chi trả đúng đối tượng, đúng chế độ; kiểm tra, đối chiếu để không chi trùng đối tượng, thời gian, nội dung hỗ trợ với chính sách cùng loại; lưu giữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ và báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các phòng thuộc Sở; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu, người đứng đầu các cơ sở giáo dục có đối tượng tại các phụ lục và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND thành phố (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

Ký bởi: Hoàng Đại

Ký bởi: Chu Việt Phương

Ký bởi: Lê Thị Phượng

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ QUẢNG NINH

Nguyễn Việt Dũng

Phụ lục I

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 1451 /QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Địa phương	Số người	Hồ sơ làm căn cứ
1	Phường Mạo Khê	114	Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 18/9/2026; Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 18/9/2026.
2	Phường Hoàng Quế	62	Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 19/9/2026; Tờ trình số 86/TTr-UBND ngày 20/9/2026.
3	Phường Quảng Yên	53	Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 18/9/2026; Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 18/9/2026.
4	Phường Hà An	52	Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 16/9/2026; Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 16/9/2026.
5	Xã Kỳ Thượng	38	Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 21/9/2026; Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 14/10/2026.
6	Phường Vàng Danh	61	Quyết định số 3245/QĐ-UBND ngày 13/10/2026; Tờ trình số 748/TTr-UBND ngày 13/10/2026.
7	Phường Đông Triều	89	Quyết định số 2294/QĐ-UBND và Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 21/9/2026.
8	Phường Hà Tu	32	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 22/9/2026; Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 24/9/2026.
9	Đặc khu Cô Tô	32	Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 22/9/2026; Công văn số 2614/UBND-VHXH ngày 24/9/2026.
10	Xã Đường Hoa	54	Quyết định số 1062/QĐ-UBND và Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 30/9/2026.
11	Xã Đông Ngũ	54	Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 15/10/2026; Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 15/10/2026.
12	Phường Mông Dương	47	Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 14/10/2026; Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 15/10/2026.
13	Xã Hải Lạng	34	Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 18/9/2026; Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 24/9/2026.

1. Phường Mạo Khê

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Phạm Thị Thuỳ Hương	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4 tuổi A1 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy. Vận động trẻ em ra lớp.
2	Nguyễn Thị Ngọc Thư	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4 Tuổi A1 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Thông. Vận động trẻ em ra lớp.
3	Phạm Thị Dinh	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4 tuổi A2 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy. Vận động trẻ em ra lớp.
4	Nguyễn Thị Huệ	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4 tuổi A2 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy. Vận động trẻ em ra lớp.
5	Hoàng Thị Hường	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TA3 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy . Vận động trẻ em ra lớp.
6	Lê Thị Thu	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TA3 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Hồng. Vận động trẻ em ra lớp.
7	Nguyễn Thị Thoan	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TA4 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Hồng. Vận động trẻ em ra lớp.
8	Bùi Thị Xuân	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TA4 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy; Vận động trẻ em ra lớp.
9	Trần Thị Mai Hương	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TC5 điểm trường 2 điều tra trẻ khu Vĩnh Lập. Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
10	Nguyễn Thị Vượng	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TC5 điểm trường 2 điều tra trẻ khu Vĩnh Lập. Vận động trẻ em ra lớp.
11	Nguyễn Thị Thu	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TC6 điểm trường 2 điều tra trẻ khu Vĩnh Lập. Vận động trẻ em ra lớp.
12	Phạm Thị Thu Hường	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TC6 điểm trường 2 điều tra trẻ khu Vĩnh Lập. Vận động trẻ em ra lớp.
13	Phạm Thị Lành	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TC7 điểm trường 2 điều tra trẻ khu Dân Chủ; Vận động trẻ em ra lớp.
14	Nguyễn Thị Kim Tuyết	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 4TC7 điểm trường 2 điều tra trẻ khu Dân Chủ; Vận động trẻ em ra lớp.
15	Nguyễn Thị Thắm	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3B1 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy. Vận động trẻ em ra lớp.
16	Cao Thị Thu Thanh	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3B1 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Hoà. Vận động trẻ em ra lớp
17	Phạm Thị Kiều Ninh	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3B1 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Thông; Vận động trẻ em ra lớp
18	Vũ Thị Ngọc Hồi	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Thông; Vận động trẻ em ra lớp
19	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Dân Chủ; Vận động trẻ em ra lớp
20	Đỗ Thị Ánh Ngọc	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy. Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
21	Thạch Thị Vân	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B3 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy. Vận động trẻ em ra lớp
22	Nguyễn Thị Hường 1970	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B3 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Hồng; Vận động trẻ em ra lớp
23	Trần Thị Thu Thảo	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B4 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy; Vận động trẻ em ra lớp
24	Đỗ Thị Ngọc	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B4 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Hoà. Vận động trẻ em ra lớp
25	Nguyễn Thúy Hường	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B5 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Tuy; Vận động trẻ em ra lớp
26	Vũ Thị Nhâm 1971	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B5 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Lập; Vận động trẻ em ra lớp
27	Quách Thị Quỳnh	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B5 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Thông; Vận động trẻ em ra lớp
28	Cao Thị Diễm Mai	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B6 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Lập; Vận động trẻ em ra lớp
29	Nguyễn Thị Hoa	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B6 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Công Nông; Vận động trẻ em ra lớp
30	Lục Thị Hương	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B7 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Lập; Vận động trẻ em ra lớp
31	Trần Thị Biên Thuỳ	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B7 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Lập; Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
32	Phạm Thị Thắm	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B8 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Phú; Vận động trẻ em ra lớp
33	Nguyễn Thị Thuý	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B8 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Phú; Vận động trẻ em ra lớp
34	Đào Thu Phương	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B9 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Phu; Vận động trẻ em ra lớp
35	Hoàng Thị Thu	Trường Mầm non Mạo Khê	Giáo viên	Dạy lớp 3 tuổi B9 điểm trường 1; điều tra trẻ khu Vĩnh Phú . Vận động trẻ em ra lớp
36	Nguyễn Thị Kim Nhung	Trường Mầm non Mạo Khê	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Mạo Khê và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
37	Đoàn Thị Tuyết Hồng	Trường Mầm non Mạo Khê	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, chỉ đạo đôn đốc, giám sát công tác điều tra, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, Tổng hợp phiếu và biểu điều tra phổ cập PCGD trẻ mầm non từ 3 đến 5 tuổi của GVNV tại các khu phố: Vĩnh Phú, Dân Chủ, Công Nông; Vĩnh Lập - Chịu trách nhiệm về tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ Mẫu giáo tuổi tại điểm trường 3

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
38	Nguyễn Thị Mai Phương	Trường Mầm non Mạo Khê	Phó Hiệu trưởng	Chỉ đạo đôn đốc, giám sát công tác điều tra, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập PCGD trẻ mầm non từ 3 đến 5 tuổi của GVNV tại các khu phố: Vĩnh Tuy, Vĩnh Thông. - Chịu trách nhiệm về tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ Mẫu giáo tại điểm trường 2
39	Nguyễn Thị Yến	Trường Mầm non Mạo Khê	Phó Hiệu trưởng	Chỉ đạo, đôn đốc, giám sát công tác điều tra PCGD xóa mù chữ, PCGD trẻ mầm non từ 3 đến 5 tuổi của GVNV tại các khu phố:Khu Vĩnh Hồng, Vĩnh Hoà. - Chịu trách nhiệm về tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ MG tại điểm trường 1 Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường 1
40	Dương Thị Tâm	Trường Mầm non Mạo Khê	Phó Hiệu trưởng	Chỉ đạo, đôn đốc, giám sát công tác điều tra PCGD xóa mù chữ, PCGD trẻ mầm non từ 3 đến 5 tuổi của GVNV tại các khu phố: Vĩnh Hoà Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần. Tham mưu xây dựng CSCV cải tạo, sửa chữa, mua sắm đồ dùng đồ chơi cho các nhóm lớp. Chịu trách nhiệm về tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ MG 3-4 tuổi tại điểm trường 1

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
41	Nguyễn Thị Nga	Trường Mầm non Mạo Khê	Phó Hiệu trưởng	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường 3 - Chịu trách nhiệm về tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ MG 3-4 tuổi tuổi tại điểm trường 3
42	Nguyễn Thị Tân	Trường Mầm non Mạo Khê	Phó Hiệu trưởng	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường 2 - Chịu trách nhiệm về tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ MG 3-4 tuổi tuổi tại điểm trường 2
43	Hoàng Thị Thu Hiền	Trường Mầm non Mạo Khê	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường tại điểm trường 1.
44	Lê Thị Thu Ngà	Trường Mầm non Mạo Khê	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường 2, 3
45	Nguyễn Thị Phương Lan	Trường Mầm non Mạo Khê	Nhân viên kế toán	Tổng hợp chế độ. Thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra Phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ trẻ em
46	Lê Thị Trải	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi A1; Dạy lớp 4TA1 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Kim Sen. Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
47	Vi Thị Hương	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi A1; Dạy lớp 4TA1 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Kim Sen. Vận động trẻ em ra lớp.
48	Trần Thanh Huyền	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi A2; Dạy lớp 4TA2 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Kim Sen.Vận động trẻ em ra lớp.
49	Bùi Thị Huệ	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi A2; Dạy lớp 4TA2 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Kim Sen Vận động trẻ em ra lớp.
50	Trần Bảo Phượng	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi A3; Dạy lớp 4TA3 điểm Nhuệ Hổ điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Nhuệ Hổ. Vận động trẻ em ra lớp
51	Vương Thị My	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi A3; Dạy lớp 4TA3 điểm Nhuệ Hổ điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Nhuệ Hổ. Vận động trẻ em ra lớp
52	Lưu Thị Hồng Hạnh	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi B1; Dạy lớp 4TB1 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Xuân Cầm. Vận động trẻ em ra lớp
53	Nguyễn Thị Thủy	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi B1; Dạy lớp 4TB1 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Xuân Cầm. Vận động trẻ em ra lớp
54	Lê Thị Hoa	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi B2; Dạy lớp 4TB2 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Xuân Viên . Vận động trẻ em ra lớp.
55	Nguyễn Thị Hùy	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi B2; Dạy lớp 4TB2 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Xuân Viên 1+2. Vận động trẻ em ra lớp.
56	Nguyễn Thị Thu Trang	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi B3; Dạy lớp 4TB3 điểm Mễ Sơn điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Mễ Sơn. Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
57	Ngô Thị Lương	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 4 tuổi B3; Dạy lớp 4TB3 điểm Mễ Sơn điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Mễ Sơn. Vận động trẻ em ra lớp
58	Nguyễn Thị Phương Anh	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A1; Dạy lớp 3TA1 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Kim Sen. Vận động trẻ em ra lớp.
59	Nguyễn Thị Anh Vân	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A1; Dạy lớp 3TA1 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Kim Sen. Vận động trẻ em ra lớp.
60	Hoàng Thị Thanh Tâm	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A2; Dạy lớp 3TA2 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Kim Sơn. Vận động trẻ em ra lớp.
61	Nguyễn Thị Ánh	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A2; Dạy lớp 3TA2 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Kim Sơn. Vận động trẻ em ra lớp.
62	Trần Thị Hằng	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A3; Dạy lớp 3TA3 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Kim Sơn. Vận động trẻ em ra lớp.
63	Nguyễn Thị Lan Hương	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A3; Dạy lớp 3TA3 điểm Kim Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Kim Sơn. Vận động trẻ em ra lớp.
64	Lê Thị Biển	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A4; Dạy lớp 3TA4 điểm lẻ Nhuệ Hổ điều tra sinh năm 2023 trẻ khu Nhuệ Hổ . Vận động trẻ em ra lớp.
65	Nguyễn Thị Kim Oanh	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi A4; Dạy lớp 3TA4 điểm Nhuệ Hổ điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Nhuệ Hổ. Vận động trẻ em ra lớp
66	Cao Thị Thoa	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B1; Dạy lớp 3TB1 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Viên. Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
67	Nguyễn Thị Thúy	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B1; Dạy lớp 3TB1 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Viên 1. Vận động trẻ em ra lớp
68	Trần Thị Hiên	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B1; Dạy lớp 3TB1 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Viên 1. Vận động trẻ em ra lớp
69	Nguyễn Thị Hiển	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B2; Dạy lớp 3TB2 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Viên . Vận động trẻ em ra lớp.
70	Nguyễn Thị Phiến	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B2; Dạy lớp 3TB2 điểm Xuân Viên điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Viên . Vận động trẻ em ra lớp.
71	Nguyễn Thị Ngân	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B3; Dạy lớp 3TB3 điểm Mễ Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Cầm.Vận động trẻ em ra lớp
72	Nguyễn Thị Thu Hằng	Trường Mầm non Mạo Khê I	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp 3 tuổi B4; Dạy lớp 3TB3 điểm Mễ Sơn điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Xuân Cầm.Vận động trẻ em ra lớp
73	Nguyễn Thị Ngọc Sang	Trường Mầm non Mạo Khê I	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Mạo Khê và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
74	Ngô Thị Thiêm	Trường Mầm non Mạo Khê I	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập, Phụ trách phổ cập khu Mễ Sơn; Xuân Cầm
75	Vũ Thị Hồng Thanh	Trường Mầm non Mạo Khê I	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 3T; thuộc tổ chuyên môn. phụ trách phổ cập khu Nhuệ Hổ; Kim
76	Lê Thị Lành	Trường Mầm non Mạo Khê I	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 4T thuộc tổ chuyên môn. phụ trách phổ cập khu Kim Sen
77	Mạc Thị Lương	Trường Mầm non Mạo Khê I	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp Nhà trẻ thuộc tổ chuyên môn. phụ trách phổ cập khu Xuân Viên
78	Nguyễn Thị Hòa	Trường Mầm non Mạo Khê I	Nhân viên y tế	Nhập phiếu điều tra
79	Lê Thị Thúy Ân	Trường Mầm non Mạo Khê I	Nhân viên y tế	Nhập phiếu điều tra
80	Nguyễn Thị Điệp	Trường Mầm non Mạo Khê I	Nhân viên kế toán	Tổng hợp chế độ. Thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra Phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ trẻ em
81	Phạm Thị Phượng	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB1 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Yên Thọ (Tổ Yên Hòa) Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
82	Phạm Thị Thúy	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB1 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Yên Lãng tổ (Yên Lãng 1) Vận động trẻ em ra lớp.
83	Kiều Thị Hiền	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB2 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Yên Thọ (Tổ Yên Hợp) Vận động trẻ em ra lớp..
84	Nguyễn Thị Luyện	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB2 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Yên Lãng (Tổ Xuân Quang) Vận động trẻ em ra lớp..
85	Bùi Thị Hợi	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB3 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Yên Sơn (Tổ Thọ Sơn) Vận động trẻ em ra lớp..
86	Vũ Thị Vân Anh	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB3 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Yên Sơn (Tổ Trại Hà). Vận động trẻ em ra lớp..
87	Hà Thị Thủy	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB4 điểm trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Hoàng Hoa Thám (Tổ 1,2) Vận động trẻ em ra lớp.
88	Vũ Thị Bình	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB4 điểm trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Hoàng Hoa Thám (Tổ 3) . Vận động trẻ em ra lớp
89	Trần Thị Giang	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB5 điểm trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Hoàng Hoa Thám (Tổ 4). Vận động trẻ em ra lớp
90	Nguyễn Thị Hương	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB5 điểm trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu phố Hoàng Hoa Thám (Tổ 5). Vận động trẻ em ra lớp
91	Dương Thị Duyên	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB6 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Hoàng Hoa Thám (Tổ 6) Vận động trẻ em ra lớp.
92	Nguyễn Thị Hằng - 1988	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 4TB6 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2022 khu Vĩnh Xuân (Tổ 8) Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
93	Đỗ Thị Quyên	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC1 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu phố Yên Thọ (Tổ Yên Trung) Vận động trẻ em ra lớp.
94	Bùi Ngọc Anh	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC1 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu phố Yên Thọ (Tổ Yên Hợp) Vận động trẻ em ra lớp
95	Nguyễn Hải Vân	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC2 điểm trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu phố Yên Lãng (Tổ Yên Lãng 1) Vận động trẻ em ra lớp
96	Nguyễn Thị Sông Hương	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC2 điểm Trường 1 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu phố Yên Thọ (Tổ Thọ Tràng).Vận động trẻ em ra lớp
97	Nguyễn Thị Sinh	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC3 điểm trường 3 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu phố Yên Thọ (Tổ Thọ Tràng). Vận động trẻ em ra lớp
98	Vũ Thị Dạ Huyền	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC3 điểm trường 3 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu phố Yên Thọ (Tổ Thọ Tràng). Vận động trẻ em ra lớp
99	Ngô Thị Thanh Hải	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 1) Vận động trẻ em ra lớp
100	Nguyễn Thị Hằng - 1989	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 2) Vận động trẻ em ra lớp
101	Văn Thị Thúy	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 3) Vận động trẻ em ra lớp
102	Hoàng Hải Yến	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC5 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 4) Vận động trẻ em ra lớp
103	Lâm Thùy Linh	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC5 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 5) Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
104	Nguyễn Thị Xuân	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC6 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 6) Vận động trẻ em ra lớp
105	Phạm Thị Hương	Trường Mầm non Mạo Khê II	Giáo viên	Dạy lớp 3TC6 điểm Trường 2 điều tra trẻ sinh năm 2023 khu Vĩnh Xuân (Tổ 7) Vận động trẻ em ra lớp
106	Nguyễn Thị Bẩy	Trường Mầm non Mạo Khê II	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Mạo Khê và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
107	Đoàn Thị Hiền	Trường Mầm non Mạo Khê II	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu Các khu trên địa bàn Điểm trường 1, Chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập về cơ sở vật chất, huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp. chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập về huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp MG 4, 5 tuổi thuộc tổ chuyên môn Điểm trường 1+3. Phụ trách phổ cập khu phố Yên Lãng .
108	Đặng Thị Giang	Trường Mầm non Mạo Khê II	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu Các khu thuộc Điểm trường 2 và biểu điều tra phổ cập chung, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập về huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp MG 4, 5 tuổi thuộc tổ chuyên môn Điểm trường 2. Phụ trách phổ cập khu phố Vĩnh Xuân,

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
109	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Trường Mầm non Mạo Khê II	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 3T thuộc tổ chuyên môn Điểm trường 3 phụ trách phổ cập khu phố Yên Sơn.
110	Hoàng Thị Nhạn	Trường Mầm non Mạo Khê II	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần tỷ lệ trẻ ra lớp theo khối lớp MG 3T thuộc tổ chuyên môn Điểm trường 2 . Phụ trách phổ cập khu Phố Yên Thọ (tổ 1,2,3)
111	Nguyễn Thị Lương	Trường Mầm non Mạo Khê II	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần tỷ lệ trẻ ra lớp của trẻ từ 3-5 tuổi Điểm trường 2. Phụ trách phổ cập khu Yên Thọ (tổ 4,5,6)
112	Nguyễn Thị Thảo	Trường Mầm non Mạo Khê II	Nhân viên kế toán	Tổng hợp chế độ, thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ cho trẻ em
113	Nguyễn Thị Mai Dung	Trường Mầm non Mạo Khê II	NV y tế điểm trường 2	Tổ chức cân đo,theo dõi trẻ trên biểu đồ tăng trưởng đồng thời phối hợp cơ sở y tế khám, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ tại trường.
114	Nguyễn Thị Duyên	Trường Mầm non Mạo Khê II	NV y tế điểm trường 1	Tổ chức cân đo,theo dõi trẻ trên biểu đồ tăng trưởng đồng thời phối hợp cơ sở y tế khám, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ tại trường.

Danh sách gồm 114 người.

2. Phường Hoàng Quế

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Phạm Thị Phương Thảo	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Hoàng Quế và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
2	Hoàng Thị Hoa	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như tham mưu về cơ sở vật chất, huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp.
3	Lê Thị Hạnh	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập các khu phố Lâm Xá 2
4	Trịnh Thị Thúy Nga	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập các khu phố Lâm Xá 1
5	Bùi Ngọc Hoa	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 3-4 tuổi, MG 4-5 tuổi khu phố Tân Yên,

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
6	Vũ Thị Miến	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ MG 3-4 tuổi, MG 4- 5 tuổi tại khu phốThượng Thông
7	Vũ Thị Hà	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường điểm 1
8	Lê Thị Hải Yến	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm 2,3
9	Trần Thị Hoa	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Nhân viên kế toán	Tổng hợp chế độ. Thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra Phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ trẻ em
10	Trần Thanh My	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB1 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 1. Vận động trẻ em ra lớp.
11	Trần Thị Hải	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB1 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 1. Vận động trẻ em ra lớp.
12	Phạm Thị Tuyến	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB2 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 2. Vận động trẻ em ra lớp.
13	Mạc Thị Hằng	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB2 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 2. Vận động trẻ em ra lớp.
14	Lê Thị Huyền Linh	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB3 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Hoành Mô. Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
15	Hoàng Thị Hòa	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB3 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Hoành Mô. Vận động trẻ em ra lớp.
16	Nguyễn Thị Doan	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB4 điểm 2 điều tra trẻ khu phố Yên Dưỡng. Vận động trẻ em ra lớp.
17	Nguyễn Thị Mai Phương	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB4 điểm 2 điều tra trẻ khu phố Yên Dưỡng. Vận động trẻ em ra lớp.
18	Lê Thị Thùy Chi	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB5 điểm 2 điều tra trẻ khu phố Thượng Thông. Vận động trẻ em ra lớp
19	Lê Thị Lương	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB5 điểm 2 điều tra trẻ khu phố Thượng Thông. Vận động trẻ em ra lớp
20	Nguyễn Thị Ngà	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB5 điểm 2 điều tra trẻ khu phố Tân Yên. Vận động trẻ em ra lớp
21	Đỗ Thị Chinh	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB6 điểm 2 điều tra trẻ khu phố Tân Yên. Vận động trẻ em ra lớp
22	Nguyễn Thị Huân	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB7 điểm 3 điều tra trẻ khu phố Thượng Thông. Vận động trẻ em ra lớp
23	Lưu Thị Mai Lan	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 4TB7 điểm 3 điều tra trẻ khu phố Yên Dưỡng. Vận động trẻ em ra lớp
24	Nguyễn Thị Phượng	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC1 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 2. Vận động trẻ em ra lớp
25	Phạm Thị Thoa	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC1 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 2. Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
26	Hoàng Hương Giang	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC2 điểm 1 điều tra trẻ khu phố Hoành Mô. Vận động trẻ em ra lớp
27	Trần Bích Hạnh	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC2 điểm 1, điều tra trẻ khu phố Hoành Mô. Vận động trẻ em ra lớp
28	Bùi Thị Yến	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC3 điểm 1, điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 1. Vận động trẻ em ra lớp
29	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC3 điểm 1, điều tra trẻ khu phố Lâm Xá 1. Vận động trẻ em ra lớp
30	Nguyễn Thị Nga	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm 2, điều tra trẻ khu phố Yên Dưỡng. Vận động trẻ em ra lớp
31	Bùi Thị Hiền	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm 2, điều tra trẻ khu phố Yên Dưỡng. Vận động trẻ em ra lớp
32	Phạm Thị Nhung	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC6 điểm 2, điều tra trẻ khu phố Tân Yên, Vận động trẻ em ra lớp
33	Phạm Thị Hải Yến	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC6 điểm 2, điều tra trẻ khu phố Tân Yên, Vận động trẻ em ra lớp
34	Nguyễn Thị Hằng C	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC5 điểm 2, điều tra trẻ khu phố Tân Yên, Vận động trẻ em ra lớp
35	Trần Thị Hồng	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC6 điểm 3, điều tra trẻ khu phố Thượng Thông, Vận động trẻ em ra lớp
36	Nguyễn Thanh Loan	Trường Mầm non Phạm Hồng Thái	Giáo viên	Dạy lớp 3TC6 điểm 3, điều tra trẻ khu phố Thượng Thông, Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
37	Nguyễn Hoài Thu	Trường Mầm non Hoàng Quế	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Hoàng Quế và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3-5 tuổi; bảo đảm các tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
38	Lê Thị Bích Hằng	Trường Mầm non Hoàng Quế	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập các khu Yên Đức 1, Yên Đức 2.
39	Nguyễn Thị Miền	Trường Mầm non Hoàng Quế	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập các khu Nội Hoàng, khu Tràng Bạch.
40	Đỗ Thị Hương	Trường Mầm non Hoàng Quế	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo bảo đảm các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 3-4 tuổi, MG 4-5 tuổi tại khu Yên Đức 3.
41	Trần Thị Ngọc	Trường Mầm non Hoàng Quế	Phó Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo bảo đảm các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập; tham mưu về cơ sở vật chất, huy động trẻ em từ 3-5 tuổi ra lớp.
42	Đỗ Thị Thuý	Trường Mầm non Hoàng Quế	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ, phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, theo dõi biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng, chống bệnh học đường tại điểm trường Yên Đức 1.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
43	Ngô Thị Phong Lan	Trường Mầm non Hoàng Quế	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ, phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, theo dõi biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng, chống bệnh học đường tại điểm trường Nội Hoàng.
44	Đào Thị Thanh	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB1 điểm 1 điều tra trẻ khu Nội Hoàng . Vận động trẻ em ra lớp.
45	Phạm Thị Phượng	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB1 điểm 1 điều tra trẻ Nội Hoàng. Vận động trẻ em ra lớp.
46	Ngô Thị Khánh Huyền	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB2 điểm 1 điều tra trẻ khu Nội Hoàng . Vận động trẻ em ra lớp.
47	Phạm Thị Thu Hằng	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB2 điểm 1 điều tra trẻ khu Nội Hoàng. Vận động trẻ em ra lớp.
48	Lưu Thị Thu Chung	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB3 điểm TB điều tra trẻ khu Tràng Bạch. Vận động trẻ em ra lớp.
49	Thân Thị Thu Thảo	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB4 điểm 2 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp
50	Ngô Thị Tuyên	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB4 điểm 2 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp
51	Đoàn Thị Hằng	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB6 điểm 2 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp
52	Bùi Thị Minh Huệ	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 4TB6 điểm 2 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
53	Đinh Thị Thơm	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC1 điểm 1 điều tra trẻ khu Nội Hoàng . Vận động trẻ em ra lớp
54	Hoàng Thị Thuỷ	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC1 điểm 1 điều tra trẻ khu Nội Hoàng . Vận động trẻ em ra lớp
55	Trần Thị Ái	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC2 điểm 2 điều tra trẻ khu Nội Hoàng. Vận động trẻ em ra lớp
56	Trần Thị Thi	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC2 điểm 2 điều tra trẻ khu Nội Hoàng. Vận động trẻ em ra lớp
57	Hồ Hải Linh	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC3 điểm 1 điều tra trẻ khu Tràng Bạch. Vận động trẻ em ra lớp
58	Nguyễn Thị Kim Dung	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC3 điểm 1 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp
59	Nguyễn Thị Thơm	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm 1 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp
60	Trần Thị Hải Yến	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC4 điểm 1 điều tra trẻ khu Tràng Bạch. Vận động trẻ em ra lớp
61	Vũ Thị Hồng Thu	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC5 điểm 2, điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp
62	Trịnh Thị Hải Yến	Trường Mầm non Hoàng Quế	Giáo viên	Dạy lớp 3TC5 điểm 2 điều tra trẻ khu Yên Đức 1. Vận động trẻ em ra lớp

Danh sách gồm 62 người.

3. Phường Quảng Yên

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Nguyễn Hiền Hòa	Trường Mầm non Hoa Hồng	Hiệu trưởng	- Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm toàn diện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Xây dựng kế hoạch, báo cáo thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Phối hợp với các khu phố trong công tác điều tra phổ cập giáo dục cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi
2	Nguyễn Thị Huệ	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phó Hiệu trưởng	- Chỉ đạo trực tiếp công tác điều tra, cập nhật thông tin trên phiếu và phần mềm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc các khu phụ trách - Theo dõi, tổng hợp, thống kê, báo cáo số liệu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thuộc các khu phụ trách và của toàn trường
3	Giang Thị Thúy Nhung	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phó Hiệu trưởng	- Theo dõi, phối hợp chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại điểm trường Trung tâm, điểm trường 2 - Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác điều tra, ghi phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Cập nhật đầy đủ thông tin điều tra lên phần mềm phổ cập - Tổng hợp bảng biểu, thống kê số liệu phổ cập giáo dục. - Theo dõi số liệu và tổng hợp báo cáo định kỳ điểm trường Trung tâm, điểm trường 2 và tổng hợp số liệu chung các điểm trường.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
4	Lê Thị Phương	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phó Hiệu trưởng	- Theo dõi, phối hợp chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại điểm trường 3 - Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác điều tra, ghi phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Cập nhật đầy đủ thông tin điều tra lên phần mềm phổ cập - Tổng hợp bảng biểu, thống kê số liệu phổ cập giáo dục. - Theo dõi số liệu và tổng hợp báo cáo định kỳ.
5	Bùi Thị Quý	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phó Hiệu trưởng	- Theo dõi, phối hợp chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại điểm trường 3 - Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác điều tra, ghi phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Cập nhật đầy đủ thông tin điều tra lên phần mềm phổ cập - Tổng hợp bảng biểu, thống kê số liệu phổ cập giáo dục. - Theo dõi số liệu và tổng hợp báo cáo định kỳ.
6	Lương Thị Thuyến	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phó Hiệu trưởng	- Theo dõi, phối hợp chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại điểm trường 4 - Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác điều tra, ghi phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Cập nhật đầy đủ thông tin điều tra lên phần mềm phổ cập - Tổng hợp bảng biểu, thống kê số liệu phổ cập giáo dục. - Theo dõi số liệu và tổng hợp báo cáo định kỳ.
7	Nguyễn Thu Hường	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phó Hiệu trưởng	- Theo dõi, phối hợp chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại điểm trường 4 - Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác điều tra, ghi phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi - Cập nhật đầy đủ thông tin điều tra lên phần mềm phổ cập - Tổng hợp bảng biểu, thống kê số liệu phổ cập giáo dục. - Theo dõi số liệu và tổng hợp báo cáo định kỳ.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
8	Đỗ Thị Ngân	Trường Mầm non Hoa Hồng	Tổ trưởng văn phòng	- Phối hợp rà soát, tổng hợp hồ sơ và minh chứng phục vụ công tác phổ cập - Theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ của bộ phận văn phòng; phối hợp tổng hợp số liệu, báo cáo theo phân công
9	Vũ Thị Thanh Hà	Trường Mầm non Hoa Hồng	Tổ phó/Kế toán	- Lập dự toán, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách phổ cập - Thực hiện thanh toán, quyết toán và lưu trữ chứng từ kinh phí theo quy định - Phối hợp đối chiếu danh sách đối tượng, thời gian và mức hỗ trợ
10	Lê Thị Hạnh	Trường Mầm non Hoa Hồng	Nhân viên	- Phối hợp rà soát hồ sơ, danh sách và số liệu phục vụ công tác phổ cập - Hỗ trợ tổng hợp chứng từ, biểu mẫu và các tài liệu liên quan theo phân công
11	Nguyễn Thị Hòa	Trường Mầm non Hoa Hồng	Nhân viên y tế	- Theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ; phối hợp rà soát thông tin sức khỏe của trẻ trong độ tuổi phổ cập - Bảo đảm điều kiện vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; phối hợp tuyên truyền tới cha mẹ trẻ
12	Bùi Thị Yến	Trường Mầm non Hoa Hồng	Nhân viên y tế	- Theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ; phối hợp rà soát thông tin sức khỏe của trẻ trong độ tuổi phổ cập - Bảo đảm điều kiện vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; phối hợp tuyên truyền tới cha mẹ trẻ
13	Nguyễn Thị Thu Thảo	Trường Mầm non Hoa Hồng	Nhân viên văn thư	- Tiếp nhận, phát hành và lưu trữ văn bản, hồ sơ phổ cập - Phối hợp sắp xếp danh sách, biểu thống kê, báo cáo và minh chứng theo quy định
14	Vũ Thị Yến	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
15	Nguyễn Thị Quyết	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
16	Trịnh Thị Vương Oanh	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
17	Phạm Thị Khuê	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
18	Phạm Thị Ngọc Thuyết	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
19	Bùi Thị Hoa	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
20	Đinh Thị Hằng	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
21	Mai Thị Thơm	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
22	Bùi Thị Thu Hòa	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
23	Nguyễn Thị Lan	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
24	Nguyễn Thị Phúc	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
25	Nguyễn Thị Nguyệt	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
26	Lê Thị Sơn	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
27	Nguyễn Thị Thảnh	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
28	Nguyễn Thị Lương	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
29	Bùi Thị Thảo	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
30	Vũ Thị Lan	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
31	Đỗ Thị Nha	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
32	Lê Thị Ngoan	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
33	Đinh Thị Hải Yến	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
34	Phạm Thị Thư	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
35	Đoàn Thị Năm	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
36	Nguyễn Thị Thanh	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
37	Nguyễn Thị Thêm	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
38	Đặng Thị Thu Hường	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
39	Hoàng Thị Lương	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
40	Nguyễn Minh Bảo	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
41	Bùi Thị Mơ	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
42	Phạm Thị Ngọc Trâm	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
43	Nguyễn Thị Kim Oanh	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
44	Bùi Thị Chọn	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
45	Thẩm Thu Diệp	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
46	Đoàn Thị Thanh Hoà	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
47	Phạm Thị Hồng	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
48	Phạm Thị Hà	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
49	Đỗ Thị Hằng	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
50	Nguyễn Thị Thảo	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
51	Đoàn Thị Thơm	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
52	Phạm Thị Thuỳ	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.
53	Phạm Thị Mơ	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi; tham gia điều tra, rà soát, cập nhật số liệu phổ cập và huy động, duy trì trẻ ra lớp.

Danh sách gồm 53 người.

4. Phường Hà An

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Vũ Thanh Quyên	Trường Mầm non Hà An	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chung về tổ chức thực hiện công tác PCGDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi của nhà trường; chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PCGDMN; phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV, NV và chỉ đạo phối hợp giữa các điểm trường.
2	Đinh Thị Thanh Thùy	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Tham mưu xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non 3-5 tuổi và chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục toàn trường; theo dõi, kiểm tra hồ sơ phổ cập điểm chính và điểm lẻ 2
3	Trần Thị Mai Hiêm	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc sắp xếp, bố trí giáo viên đủ định mức để đáp ứng yêu cầu phổ cập. Chỉ đạo công tác tư tưởng, kiểm tra giám sát đảng viên và phối hợp với các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ phổ cập.
4	Lê Thị An	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, theo dõi, tổng hợp số liệu PCGDMN toàn trường; Chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục mầm non tại điểm lẻ 5 đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.
5	Hoàng Thị Thủy	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức ăn bán trú cho 100% trẻ trong diện phổ cập (3-5 tuổi) toàn trường.
6	Đỗ Thị Thu Hường	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục mầm non tại điểm lẻ 3,4 đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.
7	Nguyễn Thị Giang	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức ăn bán trú cho 100% trẻ trong diện phổ cập (3-5 tuổi) điểm lẻ 3,4.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
8	Lê Thị Xoan	Trường Mầm non Hà An	Phó Hiệu trưởng	Trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức ăn bán trú cho 100% trẻ trong diện phổ cập (3-5 tuổi) điểm lẻ 5. (Thực hiện nhiệm vụ đến hết ngày 30/9/2026; nghỉ hưu từ ngày 01/10/2026)
9	Nguyễn Thị Lộc	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A1 (điểm chính)
10	Bùi Thị Nguyệt Ánh	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A1 (điểm chính)
11	Vũ Thị Hương	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A2 (điểm chính)
12	Vũ Thị Hải	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A2 (điểm chính)
13	Ngô Thị Chi	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A3 (điểm chính)
14	Vũ Thị Thúy	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A4 (điểm chính)
15	Phạm Thị Huyền Trang	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A4 (điểm chính)
16	Bùi Thị Bích Hường	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp MG Ghép 3-4 và 4-5T (điểm lẻ 2)
17	Vũ Thị Hoài	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp MG Ghép 3-4 và 4-5T (điểm lẻ 2)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
18	Nguyễn Thị Dịu	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A5 (điểm lẻ 3)
19	Lê Thị Mái	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A5 (điểm lẻ 3)
20	Hà Thị Thanh Thủy	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A6 (điểm lẻ 4)
21	Vũ Thị Huyền	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A7 (điểm lẻ 5)
22	Vũ Thị Chuyền	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A7 (điểm lẻ 5)
23	Bùi Thị Linh Giang	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A8 (điểm lẻ 5)
24	Bùi Thị Cúc	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A8 (điểm lẻ 5)
25	Phạm Thị Hồng	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 4-5 tuổi A9 (điểm lẻ 5)
26	Trần Thị Liên	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A1 (điểm chính)
27	Nguyễn Thị Mơ	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A1 (điểm chính)
28	Vũ Thị Giang	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A2 (điểm chính)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
29	Vũ Thị Hiên	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A2 (điểm chính)
30	Bùi Thị Thắm	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A3 (điểm chính)
31	Doãn Thị Thơ	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A4 (điểm chính)
32	Vũ Thị Ngọc Ánh	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A4 (điểm chính)- Dự kiến nghỉ Thai sản từ 01/11/2026
33	Ngô Thị Thanh Hà	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A5 (điểm chính)
34	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A5 (điểm chính), nghỉ TS từ 14/9/2026 đến hết 14/3/2027
35	Đoàn Hải Anh	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A5 (điểm chính), nghỉ TS từ 14/9/2026 đến hết 14/3/2027
36	Bùi Thị Nha Trang	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A6 (điểm lẻ 5); Nghỉ Thai sản từ 01/10-30/3/2027
37	Nguyễn Thị Thu Ngân	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A6 (điểm lẻ 5); Nghỉ Thai sản từ 01/10-30/3/2027
38	Đỗ Thị Thương	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A7 (điểm lẻ 3)
39	Nguyễn Thị Đức Hạnh	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A7 (điểm lẻ 3)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
40	Nguyễn Thị Tươi	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A7 (điểm lẻ 3)
41	Nguyễn Thị Thu Yến	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A8 (điểm lẻ 3)
42	Lê Thị Bích Nhụ	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A8 (điểm lẻ 3)-Dự kiến nghỉ Thai sản từ 01/11/2026
43	Bùi Thị Phượng	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A10 (điểm lẻ 5)
44	Nguyễn Thị Lương	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A9 (điểm lẻ 4)
45	Lương Thị Hồng	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A9 (điểm lẻ 4)
46	Lê Thị Hường	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A10 (điểm lẻ 5)
47	Bùi Thị Mát	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A10 (điểm lẻ 5)
48	Vũ Thị Huệ	Trường Mầm non Hà An	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ Lớp 3-4 tuổi A11 (điểm lẻ 5)
49	Đinh Thế Hùng	Trường Mầm non Hà An	Nhân viên y tế	Theo dõi chăm sóc sức khỏe, phối hợp với giáo viên tại Điểm lẻ 3,4 thực hiện công tác PCGDMN
50	Trần Thị Quyên	Trường Mầm non Hà An	Nhân viên y tế	Theo dõi chăm sóc sức khỏe, phối hợp với giáo viên tại điểm chính và điểm lẻ 2 thực hiện công tác PCGDMN

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
51	Nguyễn Thị Loan	Trường Mầm non Hà An	Nhân viên y tế	Theo dõi chăm sóc sức khỏe, phối hợp với giáo viên tại Điểm lẻ 5 thực hiện công tác PCGDMN
52	Nguyễn Thị Khuyên	Trường Mầm non Hà An	Nhân viên kế toán	Tham mưu tổng hợp dự toán, hồ sơ, kinh phí, thanh quyết toán chính sách phổ cập

Danh sách gồm 52 người.

5. Xã Kỳ Thượng

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Nguyễn Thị Hoàn	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Hiệu trưởng	Quản lý, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; cập nhật dữ liệu thôn Đồng Khoang, Hồng Tiến, Bắc Tập.
2	Chu Thị Niên	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách phổ cập, chế độ học sinh; vận động trẻ ra lớp, hướng dẫn giáo viên; cập nhật dữ liệu thôn Bắc Lương, Thanh Lâm.
3	Nguyễn Thị Huệ	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Chỉ đạo phổ cập trẻ 3-5 tuổi tại phân hiệu 3, hướng dẫn chuyên môn; cập nhật dữ liệu thôn Kỳ Sơn (Khe Tre).
4	Lục Mai Phương	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chuyên môn và phổ cập trẻ 3-5 tuổi tại phân hiệu 1; cập nhật dữ liệu thôn Đạp Thanh.
5	Nguyễn Thị Đông	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách bán trú trẻ 3-5 tuổi, chính sách, phổ cập tại phân hiệu 1; hướng dẫn giáo viên thực hiện nhiệm vụ phổ cập.
6	Đường Hải Giang	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chuyên môn phân hiệu 2, huy động trẻ 3-5 tuổi; cập nhật dữ liệu thôn Thanh Lâm.
7	Nguyễn Thị Thắm	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chuyên môn phân hiệu 3, điểm trường Tiến, huy động trẻ 3-5 tuổi; cập nhật dữ liệu thôn Kỳ Sơn (Khe Lương).
8	Nông Thuý Hà	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Chỉ đạo phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi tại phân hiệu 2; hướng dẫn chuyên môn, cập nhật dữ liệu thôn Đạp Thanh, Thanh Lâm.
9	Nguyễn Thị Hồng Lĩnh	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chuyên môn khối 4, 5 tuổi phân hiệu 3; phối hợp thực hiện phổ cập, chế độ chính sách và vận động trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
10	Đoàn Thị Dinh	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Nhân viên kế toán	Thực hiện sổ sách, quyết toán bán trú; chốt số liệu trẻ đi học, thực ăn hằng ngày và thu các khoản bán trú phục vụ phổ cập.
11	Lê Minh Hào	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Nhân viên văn thư - thủ quỹ	Tổng hợp chứng từ thanh quyết toán chế độ học sinh; tham gia nhập, xuất, cấp phát thực phẩm cho các bếp ăn phục vụ phổ cập.
12	Chu Văn Thi	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Nhân viên y tế	Cân, đo, theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ; giám sát bán trú, phối hợp bảo đảm điều kiện sức khỏe thực hiện phổ cập.
13	Lê Thị Thu	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi Bắc Xa; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
14	Vi Thị Phương	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi Bắc Xa; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
15	Hoàng Thị Thu Hường	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi Bắc Xa; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
16	Nguyễn Thị Trang	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi Bắc Xa; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
17	Chu Thị Trang	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Bắc Cáp; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
18	Nịnh Thị Hương	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Bắc Cáp; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
19	Nịnh Thị Hằng	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4 tuổi Bắc Tập; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
20	Lục Thị Thủy	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4 tuổi Bắc Tập; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
21	Vũ Thị Xuân	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 4, 5 tuổi Bắc Tập; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
22	Hoàng Thị Trung The	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 4, 5 tuổi Bắc Tập; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
23	Đặng Thị Khuy	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 4, 5 tuổi Đồng Dằm; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
24	Mễ Thị Năm	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Đồng Dằm; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
25	La Thị Thúy	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Ôn; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
26	Trần Thị Yên	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Ôn; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
27	Hoàng Thị Chinh	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Làng Dạ; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
28	Trương Thu Hoài	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Nháng; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
29	Hoàng Thị Thu Hằng	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi Khe Nháng; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
30	Đỗ An Tâm	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi Khe Nháng; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
31	Đặng Thị Vân	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi Đồng Loóng; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
32	Hoàng Thị Chuyên	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Đồng Loóng; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
33	Đỗ Thị Thu Hà	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Tiến; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
34	Lục Thị Lan Hương	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Tre; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
35	Đỗ Thị Thương	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Tre; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
36	Liêu Thị Thủy	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi Khe Lương; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
37	Nguyễn Thị Thản	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Lương; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.
38	Nguyễn Thị Hồng Thanh	Trường Mầm non Kỳ Thượng	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Phương; điều tra, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập tại địa bàn được phân công.

Danh sách gồm 38 người.

6. Phường Vàng Danh

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Trần Hương Thảo	Trường Mầm non Vàng Danh	Hiệu trưởng	Quản lý, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, huy động trẻ ra lớp, kiểm tra hồ sơ, dữ liệu và bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
2	Bùi Thị Hằng	Trường Mầm non Vàng Danh	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
3	Nguyễn Thị Hồng	Trường Mầm non Vàng Danh	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
4	Bùi Thị Tố Nga	Trường Mầm non Vàng Danh	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
5	Bùi Thị Hương	Trường Mầm non Vàng Danh	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
6	Trần Thị Huyền	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A1, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
7	Nguyễn Thị Linh	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A1, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
8	Bùi Thị Huyền	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A2, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
9	Nguyễn Thị Ninh	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A3, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
10	Ngô Thị Hà Huế	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A3, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
11	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A4, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
12	Vũ Thị Hải Yến	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A1, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
13	Đặng Thị Thuỷ	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A2, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
14	Nguyễn Thị Lý	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A2, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
15	Vòng Thị Minh Nguyệt	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A5, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
16	Nguyễn Thị Hường	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A5, khu Trung tâm; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
17	Đỗ Thảo Nguyên	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A3, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
18	Ngô Thị Thoa	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A3, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
19	Hoàng Thị Mai	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A4, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
20	Đỗ Thị Hoà	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A4, điểm trường số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
21	Vũ Thị Hải Hà	Trường Mầm non Vàng Danh	Nhân viên kế toán	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu trẻ 3-5 tuổi; lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí chính sách và lưu trữ chứng từ phục vụ phổ cập.
22	Dương Thị Thành	Trường Mầm non Vàng Danh	Nhân viên y tế	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu và vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp; theo dõi sức khỏe, khám định kỳ, biểu đồ tăng trưởng, phối hợp bảo đảm dinh dưỡng và lưu trữ hồ sơ sức khỏe phục vụ phổ cập.
23	Vũ Thị Hiền	Trường Mầm non Vàng Danh	Nhân viên y tế	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu và vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp; theo dõi sức khỏe, khám định kỳ, biểu đồ tăng trưởng, phối hợp bảo đảm dinh dưỡng và lưu trữ hồ sơ sức khỏe phục vụ phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
24	Kồ Thị Liên	Trường Mầm non Trưng Vương	Hiệu trưởng	Quản lý, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, huy động trẻ ra lớp, kiểm tra hồ sơ, dữ liệu và bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
25	Lưu Thị Ngọc Vân	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
26	Nguyễn Thị Mai	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
27	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
28	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
29	Vũ Thị Thuần	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
30	Nguyễn Thị Nga	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.
31	Nguyễn Thị Thu Chinh	Trường Mầm non Trưng Vương	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách, phối hợp tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, tổng hợp dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ và vận động trẻ ra lớp theo phân công.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
32	Lê Thị Hồng Nhung	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A1, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
33	Nguyễn Thị Cẩm Thơ	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A1, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
34	Vũ Thị Huyền	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A1, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
35	Phạm Thị Ngọc	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A2, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
36	Vũ Thị Thanh Hoa	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A2, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
37	Nguyễn Thị Thiêm	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A1, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
38	Vũ Thị Mai	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A1, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
39	Trần Thị Phương Thảo	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A1, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
40	Đoàn Thị Quế	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A2, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
41	Lương Thị Minh Phượng	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A2, trường chính; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
42	Lý Thị Bích Hạnh	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A3, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
43	Nguyễn Hồng Mai	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A3, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
44	Phạm Thu Lệ	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A4, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
45	Đoàn Thị Thanh Hoa	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A4, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
46	Nguyễn Thị Minh Hiền	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A3, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
47	Vũ Thị Phượng	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A3, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
48	Hoàng Thị Kiều Diễm	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A4, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
49	Nguyễn Thị Thu	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A4, phân hiệu số 1; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
50	Lục Thị Hằng	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A5, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
51	Nguyễn Thị Hào	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A5, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
52	Trần Thị Thu	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A6, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
53	Lê Thị Nguyệt Minh	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 3-4 tuổi A6, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
54	Mai Thị Lan Hương	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A5, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
55	Hầu Thị Trang	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A5, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
56	Nguyễn Thị Huyền	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A6, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
57	Vi Thị Vân	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4-5 tuổi A6, phân hiệu số 2; điều tra, rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập, vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
58	Phạm Thị Hoà	Trường Mầm non Trưng Vương	Nhân viên y tế	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu và vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp; theo dõi sức khỏe, khám định kỳ, biểu đồ tăng trưởng, phối hợp bảo đảm dinh dưỡng và lưu trữ hồ sơ sức khỏe phục vụ phổ cập.
59	Ngô Thị Anh	Trường Mầm non Trưng Vương	Nhân viên y tế	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu và vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp; theo dõi sức khỏe, khám định kỳ, biểu đồ tăng trưởng, phối hợp bảo đảm dinh dưỡng và lưu trữ hồ sơ sức khỏe phục vụ phổ cập.
60	Đinh Thị Huệ	Trường Mầm non Trưng Vương	Nhân viên y tế	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu và vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp; theo dõi sức khỏe, khám định kỳ, biểu đồ tăng trưởng, phối hợp bảo đảm dinh dưỡng và lưu trữ hồ sơ sức khỏe phục vụ phổ cập.
61	Phạm Quỳnh Trang	Trường Mầm non Trưng Vương	Nhân viên kế toán	Tham gia rà soát, cập nhật dữ liệu trẻ 3-5 tuổi; lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí chính sách và lưu trữ chứng từ phục vụ phổ cập.

Danh sách gồm 61 người.

7. Phường Đông Triều

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Nguyễn Thị Thu Trang	Trường Mầm non Hưng Đạo	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Đông Triều và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3- 5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
2	Nguyễn Thị Huyền	Trường Mầm non Hưng Đạo	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận đạt chuẩn phổ cập như rà soát, tham mưu về cơ sở vật chất toàn trường (bao gồm cả các điểm trường lẻ, tạo yếu tố cần đủ để huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp).
3	Vũ Thị Hiền	Trường Mầm non Hưng Đạo	Phó hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, cập nhật nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập đến khi kết thúc chương trình năm học trẻ em hoàn thành CTGDMN. Phối hợp chỉ đạo công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em trong nhà trường. Tuyên truyền huy động trẻ em ra lớp điểm trung tâm.
4	Nguyễn Thị Hương	Trường Mầm non Hưng Đạo	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận đạt chuẩn phổ cập như rà soát, tham mưu về cơ sở vật chất toàn trường (bao gồm cả các điểm trường lẻ, tạo yếu tố cần đủ để huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp).
5	Hoàng Thị Thanh Hoa	Trường Mầm non Hưng Đạo	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, giảm tỷ lệ trẻ em SDD, có sức khỏe, đảm bảo trẻ hoàn thành

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
6	Trần Thị Thanh Thùy	Trường Mầm non Hưng Đạo	Kế toán	Tổng hợp chế độ. Thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra Phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ trẻ em trong năm học
7	Đào Thị Hương Thảo	Trường Mầm non Hưng Đạo	Y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường xuyên suốt năm học.
8	Nguyễn Thị Tuyết	Trường Mầm non Hưng Đạo	Y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường xuyên suốt năm học
9	Vương Thị Thuân	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C1 điểm trung tâm điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
10	Trần Thu Hằng	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C1 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Bình Lục. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
11	Vũ Thị Kim Quyến	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C2 điểm trung tâm điều tra trẻ khu Mễ Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
12	Phạm Thị Hòa	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C2 điểm trung tâm điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
13	Nguyễn Thị Thủy	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4TC3 điểm trung tâm Hưng Đạo điều tra trẻ khu Bình Lục. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
14	Nguyễn Thị Lan Hương	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C3 điểm trung tâm Hưng Đạo điều tra trẻ khu Bình Lục. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
15	Đỗ Thị Giang	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C4 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
16	Nguyễn Thị Lan Hương	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C4 điểm lẻ Hưng Đạo, điều tra trẻ khu Bình Lục Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
17	Đặng Hồng Thơ	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C5 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Đoàn Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
18	Phạm Thị Hoàn	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C5 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
19	Nguyễn Thị Yến	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C6 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Đoàn Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
20	Phạm Thị Hồng Anh	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 4C6 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Bình Lục. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
21	Đỗ Thị Viên	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3TB1 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Mễ Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
22	Nguyễn Thị Thương	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3TB1 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Mễ Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
23	Hoàng Thị Nhung	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Mễ Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
24	Nguyễn Thị Phong	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
25	Nguyễn Thị Quỳnh	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B3 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
26	Dương Thúy Giang	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B3 điểm Trung tâm, điều tra trẻ khu Mỹ Cụ. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
27	Phạm Thị Nhài	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B4 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Đoàn Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
28	Hoàng Thị Nhàn	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B4 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Đoàn Xá. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
29	Đỗ Hoài Liên	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B5 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Mễ Xá. Vận động trẻ em ra lớp Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
30	Nguyễn Thị Ly	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B5 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Bình Lục. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
31	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ	Trường Mầm non Hưng Đạo	Giáo viên	Dạy lớp 3B5 điểm lẻ Hưng Đạo 1 điều tra trẻ khu Bình Lục. Vận động trẻ em ra lớp. Thực hiện chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành tại CTCSGD trẻ mầm non của Bộ GD&ĐT
32	Dương Thị Bích Nhàn	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệmtrực tiếp trước UBND phường Đông Triều và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3- 5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
33	Nguyễn Thị Sáu	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như tham mưu về cơ sở vật chất, huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp.
34	Hoàng Thị Bích Thược	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 3 tuổi thuộc tổ chuyên môn.
35	Nguyễn Quỳnh Thư	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Phó hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
36	Nguyễn Thị Út Thêm	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ4-5 tuổi thuộc tổ chuyên môn.
37	Nguyễn Thị Nhàn	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường
38	Phạm Thị Lê Dung	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	NV kế toán	Tổng hợp chế độ. Thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ trẻ em.
39	Ngô Thị Thoa	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA1, điều tra trẻ khu phố Văn Giang. Vận động trẻ em ra lớp.
40	Trần Thị Hoan	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA1, điều tra trẻ khu phố Đông Mai.Vận động trẻ em ra lớp.
41	Nguyễn Thị Huyền	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA2, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp.
42	Đào Thị Nguyên	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA2, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp.
43	Trần Thị Duyên	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA2, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp.
44	Trần Thị Bền	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA3, điều tra trẻ khu Đạm Thủy. Vận động trẻ em ra lớp.
45	Chu Thị Hoài Giang	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA3, điều tra trẻ khu Đạm Thủy. Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
46	Võ Thị Cải	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA4, điều tra trẻ khu phố An Biên. Vận động trẻ em ra lớp.
47	Dương Thị Ngọc	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 4TA4, điều tra trẻ khu phố An Biên. Vận động trẻ em ra lớp.
48	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA1, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp
49	Nguyễn Thị Hồng	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA1, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp
50	Lưu Thị Linh	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA2, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp.
51	Nguyễn Thị Thảo	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA2, điều tra trẻ khu phố Đông Mai. Vận động trẻ em ra lớp.
52	Phạm Thị Vân	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA3, điều tra trẻ khu phố Đông Mai.Vận động trẻ em ra lớp.
53	Nguyễn Thị Thu	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA3, điều tra trẻ khu phố Đông Mai.Vận động trẻ em ra lớp.
54	Bùi Thị Minh Thủy	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA4, điều tra trẻ khu Đạm Thủy.Vận động trẻ em ra lớp.
55	Nguyễn Thị Lừng	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA4, điều tra trẻ khu phố Đạm Thủy. Vận động trẻ em ra lớp.
56	Nguyễn Thị Thu	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA5, điều tra trẻ khu phố Đạm Thủy.Vận động trẻ em ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
57	Nguyễn Thị Kim Oanh	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA5, điều tra trẻ khu phố Đạm Thủy.Vận động trẻ em ra lớp.
58	Trần Thị Hiền	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA6, điều tra trẻ khu phố An Biên.Vận động trẻ em ra lớp.
59	Bùi Thị Phương	Trường Mầm non Nguyễn Huệ	Giáo viên	Dạy lớp 3TA6, điều tra trẻ khu phố An Biên.Vận động trẻ em ra lớp.
60	Nguyễn Thị Thu Hằng	Trường Mầm non Đức Chính	Hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung công tác phổ cập tại nhà trường, phê duyệt số liệu, chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND phường Đông Triều và cấp trên về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3- 5 tuổi, đảm bảo tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập tại nhà trường.
61	Lê Thị Hà	Trường Mầm non Đức Chính	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo khối lớp MG 3-4 tuổi, MG 4-5 tuổi điểm trường trung tâm.
62	Nguyễn Thị Hồi	Trường Mầm non Đức Chính	Phó hiệu trưởng	Phụ trách hồ sơ PCGD toàn trường. Chịu trách nhiệm phân công điều tra phổ cập, theo dõi, tổng hợp, nhập dữ liệu phần mềm phổ cập, hoàn thiện phiếu và biểu điều tra phổ cập theo quy định; Phụ trách cơ sở vật chất.
63	Nguyễn Thị Ly	Trường Mầm non Đức Chính	Phó hiệu trưởng	Phụ trách công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ toàn trường; phối hợp nhiệm vụ phổ cập giáo dục.
64	Trần Thị Hiến	Trường Mầm non Đức Chính	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như tham mưu về cơ sở vật chất, huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp và phối hợp nhiệm vụ phổ cập giáo dục.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
65	Lưu Ngọc Nhung	Trường Mầm non Đức Chính	Phó hiệu trưởng	Chịu trách nhiệm phân công, chỉ đạo đảm bảo các tiêu chí công nhận chuẩn phổ cập như huy động, chuyên cần, tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo theo từng độ tuổi tại các lớp có trẻ MG 3-4 tuổi, MG 4- 5 tuổi tại điểm trường cơ sở 2
66	Bùi Thị Minh Uyên	Trường Mầm non Đức Chính	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường trung tâm và cơ sở 1
67	Nguyễn Thị Huế	Trường Mầm non Đức Chính	Nhân viên y tế	Thực hiện hồ sơ phối hợp với TTYT địa phương để lập sổ sức khỏe, vào biểu đồ sức khỏe định kỳ (cân, đo, thị lực), quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh và phòng chống bệnh học đường điểm trường cơ sở 2.
68	Trịnh Thúy Hường	Trường Mầm non Đức Chính	Nhân viên kế toán	Tổng hợp chế độ. Thanh toán các khoản phục vụ công tác điều tra Phổ cập, chuẩn bị dự toán điều kiện tài chính chế độ trẻ em
69	Nguyễn Thị Vang	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B1 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp.
70	Dương Thị Kim Huệ	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B1 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp .
71	Trương Thị Thương	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B5 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp
72	Nguyễn Thị Thu	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B5 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
73	Ngô Thị Oanh	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm cơ sở 1, điều tra trẻ khu Trạo Hà. Vận động trẻ em ra lớp
74	Nguyễn Thị Huyền Trang	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B2 điểm cơ sở 1, điều tra trẻ khu Trạo Hà. Vận động trẻ em ra lớp
75	Nguyễn Thị Hằng	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B3 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
76	Nguyễn Thị Liên	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B3 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
77	Ngô Thị Lý	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B4 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
78	Bùi Thị Vân	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B4 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
79	Nguyễn Thị Linh	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 3B3+3B4 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
80	Nguyễn Phương Hiền	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C1 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp .
81	Bùi Thị Hằng (1991)	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C1 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp
82	Nguyễn Thị Hợp	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C1 điểm trung tâm, điều tra trẻ khu Yên Lâm. Vận động trẻ em ra lớp
83	Hoàng Thị Lan	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C2 điểm cơ sở 1, điều tra trẻ khu Trạo Hà. Vận động trẻ em ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
84	Nguyễn Thị Lập	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C2 điểm cơ sở 1, điều tra trẻ khu Trạo Hà. Vận động trẻ em ra lớp
85	Nguyễn Thị Vân Ngọc	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C3 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
86	Nguyễn Kim Quế	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C3 điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
87	Bùi Thị Hằng (1989)	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C3 + 4C điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình. Vận động trẻ em ra lớp.
88	Vũ Mai Phương	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C3 + 4C điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình và khu Trạo Hà. Vận động trẻ em ra lớp.
89	Ngô Thị Thanh Huyền	Trường Mầm non Đức Chính	Giáo viên	Dạy lớp 4C3 + 4C điểm cơ sở 2, điều tra trẻ khu Nguyễn Bình và khu Trạo Hà. Vận động trẻ em ra lớp.

Danh sách gồm 89 người.

8. Phường Hà Tu

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Hoàng Thị Vân	Trường Mầm non Hà Tu	Hiệu trưởng	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác phổ cập giáo dục trẻ tại nhà trường; phê duyệt kế hoạch huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp và tỷ lệ chuyên cần.
2	Nguyễn Thu Hà	Trường Mầm non Hà Tu	Phó Hiệu trưởng	Kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình giáo dục mầm non cho các độ tuổi phổ cập; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo quy định.
3	Ngô Thị Hồng	Trường Mầm non Hà Tu	Phó Hiệu trưởng	Phối hợp với các thành viên chịu trách nhiệm tính chính xác của số liệu phổ cập trên hệ thống phần mềm quản lý.
4	Nguyễn Thị Nga	Trường Mầm non Hà Tu	Kế toán	Lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh; quản lý hồ sơ, chứng từ liên quan đến kinh phí PCGD của nhà trường; thực hiện nhiệm vụ Ban chỉ đạo phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi tại đơn vị.
5	Trần Thị Thúy Vân	Trường Mầm non Hà Tu	Nhân viên y tế	Theo dõi, quản lý hồ sơ sức khỏe, biểu đồ tăng trưởng cho 100% trẻ trong độ tuổi phổ cập từ 3-5 tuổi; thực hiện tiêm chủng, cân đo định kỳ, đảm bảo ATVSTP, y tế học đường để duy trì tiêu chuẩn trường phổ cập; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ diện phổ cập.
6	Nguyễn Thị Lý	Trường Mầm non Hà Tu	Nhân viên y tế	Phụ trách tổng hợp danh sách tuyển sinh, tính khẩu phần ăn hằng ngày, phối hợp với bộ phận kế toán, giáo viên theo dõi trẻ hằng ngày; thực hiện nhiệm vụ Ban chỉ đạo phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi tại đơn vị.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
7	Nguyễn Thị Kim Dung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA1 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A1 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
8	Đỗ Minh Nhung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA2 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A2 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
9	Nguyễn Thị Hương	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA3 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A trên hệ thống phần mềm phổ cập.
10	Nguyễn Thị Hạnh	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA3 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A trên hệ thống phần mềm phổ cập.
11	Bùi Thị Dung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA4 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A4 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
12	Nguyễn Thị Hồng Giang	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA4 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A4 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
13	Nguyễn Hà Ly	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3A1 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A1 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
14	Phạm Thị Hằng	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3A1 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A1 trên hệ thống phần mềm phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
15	Bùi Hải Yến	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA2 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A2 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
16	Vũ Như Quỳnh	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA2 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A2 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
17	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA3 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A trên hệ thống phần mềm phổ cập.
18	Phạm Thị Duyên	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA3 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A trên hệ thống phần mềm phổ cập.
19	Nguyễn Thị Liên	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA4 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A4 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
20	Trần Thị Phương Hạ	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA4 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A4 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
21	Nguyễn Thị Kim Dung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA5 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A5 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
22	Đỗ Minh Nhung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA5 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A5 trên hệ thống phần mềm phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
23	Nguyễn Thị Hương	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA6 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A6 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
24	Nguyễn Thị Hạnh	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA6 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A6 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
25	Bùi Hải Yến	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA7 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A7 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
26	Nguyễn Thị Lan Hương	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 4TA8 4-5 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 4 tuổi A8 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
27	Bùi Thị Dung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA5 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A5 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
28	Nguyễn Thị Hồng Giang	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA5 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A5 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
29	Nguyễn Hà Ly	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA6 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A6 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
30	Phạm Thị Hằng	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA6 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A6 trên hệ thống phần mềm phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
31	Vũ Như Quỳnh	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA7 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A7 trên hệ thống phần mềm phổ cập.
32	Nguyễn Thị Nhung	Trường Mầm non Hà Tu	Giáo viên	Lớp 3TA8 3-4 tuổi Thực hiện công tác điều tra PC, trực tiếp CSGD trẻ tại lớp; cập nhật dữ liệu trẻ 3 tuổi A8 trên hệ thống phần mềm phổ cập.

Danh sách gồm 32 người.

9. Đặc khu Cô Tô

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Nguyễn Thị Hường	Trường Mầm non Cô Tô	Hiệu trưởng	Quản lý, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi; xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, huy động trẻ ra lớp, kiểm tra và phê duyệt hồ sơ, số liệu.
2	Nguyễn Thị Hương	Trường Mầm non Cô Tô	Phó hiệu trưởng	Phụ trách trực tiếp công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, phần mềm phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi của nhà trường và phụ trách GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường thôn Đồng Tiến; phối hợp điều tra, cập nhật dữ liệu, vận động trẻ ra lớp và hoàn thiện hồ sơ phổ cập.
3	Đinh Thị Hạnh	Trường Mầm non Cô Tô	Phó hiệu trưởng	Phụ trách trực tiếp công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, phần mềm phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi của điểm trường thôn Đồng Tiến; phối hợp điều tra, cập nhật dữ liệu, vận động trẻ ra lớp và hoàn thiện hồ sơ phổ cập.
4	Nguyễn Thị Mai	Trường Mầm non Cô Tô	Phó hiệu trưởng	Tham mưu văn bản chỉ đạo; tiếp nhận, xử lý, lưu trữ văn bản; tổng hợp số liệu, cập nhật dữ liệu và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non trẻ 3-5 tuổi.
5	Hoàng Thị Thảo	Trường Mầm non Cô Tô	Phó hiệu trưởng	Phụ trách trực tiếp công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, phần mềm phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi của điểm trường thôn 2; phối hợp điều tra, cập nhật dữ liệu, vận động trẻ ra lớp và hoàn thiện hồ sơ phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
6	Lê Thị Bích Ngọc	Trường Mầm non Cô Tô	Phó hiệu trưởng	Phụ trách trực tiếp công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, phần mềm phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi của điểm trường chính; phối hợp điều tra, cập nhật dữ liệu, vận động trẻ ra lớp và hoàn thiện hồ sơ phổ cập.
7	Vũ Văn Lợi	Trường Mầm non Cô Tô	Nhân viên y tế	Rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập; theo dõi sức khỏe trẻ 3-5 tuổi, tổ chức khám định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và lưu trữ hồ sơ phục vụ phổ cập.
8	Vũ Việt Hùng	Trường Mầm non Cô Tô	Nhân viên y tế	Rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập; theo dõi sức khỏe trẻ 3-5 tuổi, tổ chức khám định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và lưu trữ hồ sơ phục vụ phổ cập.
9	Trần Đình Phương	Trường Mầm non Cô Tô	Nhân viên y tế	Rà soát, cập nhật dữ liệu phổ cập; theo dõi sức khỏe trẻ 3-5 tuổi, tổ chức khám định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và lưu trữ hồ sơ phục vụ phổ cập.
10	Nguyễn Văn Phương	Trường Mầm non Cô Tô	Nhân viên kế toán	Rà soát, cập nhật dữ liệu, vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp; lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí và lưu giữ chứng từ phục vụ công tác phổ cập.
11	Nguyễn Thị Len	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A1; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
12	Nguyễn Thị Phượng	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A1; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
13	Nguyễn Thị Dung	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A2; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
14	Bùi Thanh Hương	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A2; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
15	Đỗ Ngân Hằng	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A3; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
16	Mai Thị Loan	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A3; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
17	Lê Thị Huyền Trang	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A4; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
18	Nguyễn Thị Mai	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A4; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
19	Vũ Thị Loan	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A5; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
20	Bùi Thị Thu Trang	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A6; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
21	Nguyễn Thị Vì	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A6; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
22	Nguyễn Thị Hà	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A7; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
23	Phan Thị Tú	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A1; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
24	Nguyễn Thị Thủy	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A1; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
25	Lương Thị Trang	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A2; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
26	Nguyễn Thị Phương	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A2; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
27	Nguyễn Thị Kiều Trang	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A3; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
28	Đặng Thị Tất	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A3; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
29	Hà Thị Hoa	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A4; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
30	Lê Thị Lan Hương	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A5; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
31	Phạm Thị Thảo	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A5; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.
32	Hoàng Thị Ánh Nguyệt	Trường Mầm non Cô Tô	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4 - 5 tuổi A6; điều tra, rà soát trẻ, cập nhật dữ liệu phổ cập; vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số.

Danh sách gồm 32 người.

10. Xã Đường Hoa

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Nguyễn Thị Vân Anh	Trường Mầm non Đường Hoa	Hiệu trưởng	Quản lý, chỉ đạo chung các hoạt động phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tham mưu cấp uỷ, chính quyền địa phương các văn bản, kế hoạch, chính sách, giải pháp... để thực hiện nhiệm vụ phổ cập trên địa bàn; tham gia Ban chỉ đạo phổ cập của xã trong việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; hướng dẫn, đôn đốc đội ngũ GVMG về nghiệp vụ, chuyên môn giảng dạy để đáp ứng yêu cầu phổ cập; phối hợp với các đơn vị có liên quan trên địa bàn để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, huy động trẻ em tới trường/lớp; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí, đội ngũ và nguồn lực để đảm bảo điều kiện cho trẻ tới trường; chỉ đạo thực hiện các chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhân viên thuộc đối tượng thực hiện phổ cập; thành lập và phân công nhiệm vụ cho tổ thực hiện PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi; chỉ đạo xây dựng, thực hiện Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN để bảo đảm các tiêu chí phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
2	Hoàng Thị Hường	Trường Mầm non Đường Hoa	Phó Hiệu trưởng	Tham mưu chính trong việc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục; chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại các khu vực thôn Đại Hoàng, cụ thể: Phân công nhiệm vụ cho cán bộ , giáo viên, nhân viên điểm trường thôn Đại Hoàng thực hiện công tác phổ cập, điều tra, rà soát, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập; chỉ đạo huy động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, triển khai các giải pháp bảo đảm các tiêu chuẩn, tiêu chí về đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại điểm trường và hồ sơ nhằm bảo đảm các tiêu chí phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi theo quy định.
3	Phạm Thanh Thùy	Trường Mầm non Đường Hoa	Phó Hiệu trưởng	Tham mưu chính trong việc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục; chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại các khu vực thôn Tiến Tới, cụ thể: Phân công nhiệm vụ cho cán bộ , giáo viên, nhân viên điểm trường thôn Tiến Tới thực hiện công tác phổ cập, điều tra, rà soát, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập; chỉ đạo huy động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, triển khai các giải pháp bảo đảm các tiêu chuẩn, tiêu chí về đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại điểm trường và hồ sơ nhằm bảo đảm các tiêu chí phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi theo quy định.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
4	Lý Thị Khoát	Trường Mầm non Đường Hoa	Phó Hiệu trưởng	Tham mưu chính trong việc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục; chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại các khu vực thôn Trúc Khê, Cái Lấm, cụ thể: Phân công nhiệm vụ cho cán bộ , giáo viên, nhân viên điểm trường thôn Trúc Khê, Cái Lấm thực hiện công tác phổ cập, điều tra, rà soát, tổng hợp, cập nhật số liệu phổ cập; chỉ đạo huy động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, triển khai các giải pháp bảo đảm các tiêu chuẩn, tiêu chí về đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại điểm trường và hồ sơ nhằm bảo đảm các tiêu chí phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi theo quy định.
5	Vũ Thị Mai	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A1 (điểm trường trung tâm, thôn Đại Hoàng); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
6	Đinh Thị Ngần	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A1 (điểm trường trung tâm, thôn Đại Hoàng); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
7	Chíu Tài Múi	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A2 (điểm trường Tiến Tới, thôn Tiến Tới); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
8	Nguyễn Thị Điệp	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A2 (điểm trường Tiến Tới, thôn Tiến Tới); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
9	Nguyễn Thị Mận	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A3 (điểm trường Tiến Tới, thôn Tiến Tới); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
10	Bùi Thị Phương	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A1 (điểm trường trung tâm, thôn Đại Hoàng); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
11	Lương Thị Nhi	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A1 (điểm trường trung tâm, thôn Đại Hoàng); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
12	Lỷ Si Múi	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A2 (điểm trường Tiến Tới, thôn Tiến Tới); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
13	Tô Thị Thành	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A2 (điểm trường Tiến Tới, thôn Tiến Tới); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
14	Tô Thị Bích Oanh	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B1 (điểm trường Cái Lấm, thôn Cái Lấm); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
15	Lê Thị Hòa	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B1 (điểm trường Cái Lấm, thôn Cái Lấm); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
16	Lương Thị Thái Hồng	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B2 (điểm trường Đầm Sen, thôn Cái Lấm); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
17	Nguyễn Thị Hoa	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B2 (điểm trường Đầm Sen, thôn Cái Lấm); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
18	Nguyễn Thị Mận	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B3 (điểm trường Khe Hèo, thôn Trúc Khê); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điêu kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
19	Dương Thị Thúy	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B3 (điểm trường Khe Hèo, thôn Trúc Khê); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điêu kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
20	Mai Thị Thu Hà	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B3 (điểm trường Bảy Cửa, thôn Trúc Khê); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điêu kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
21	Đinh Thị Hiên	Trường Mầm non Đường Hoa	Giáo viên	Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi ghép B3 (điểm trường Bảy Cửa, thôn Trúc Khê); thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điêu kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
22	Nguyễn Thị Lành	Trường Mầm non Đường Hoa	NV y tế	Trực tiếp theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ; hướng dẫn, kiểm tra giáo viên thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe, vệsinh phòng bệnh, theo dõi biểu đồtăng trưởng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, bảo đảm các tiêu chí phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3- 5 tuổi.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
23	Nguyễn Thị Lợi	Trường Mầm non Đường Hoa	NV kế toán	Hàng ngày theo dõi, quyết toán kinh phí phục vụcông tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻtại trường; tham mưu xây dựng dựtoán kinh phí phục vụcông tác phổcập giáo dục mầm non cho trẻem từ 3 - 5 tuổi; thực hiện các chính sách đối vói trẻem, giáo viên, nhân viên thuộc đối tượng thực hiện phổcập; quyết toán kinh phí, lập báo cáo tài chính phục vụcông tác kiểm tra, giám sát công tác phổ cập; lưu trữ chứng từ, sổ sách theo quy định.
24	Đặng Thuỳ Liên	Trường Mầm non Quảng Long	Hiệu trưởng	Phụ trách chỉ đạo chung công tác PCGDMN cho trẻ em 3 - 5 tuổi
25	Lương Thị Nhân	Trường Mầm non Quảng Long	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chỉ đạo chính công tác phổ cập tại điểm trường trung tâm
26	Ngô Thị Thơm	Trường Mầm non Quảng Long	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chỉ đạo chính công tác phổ cập tại điểm trường Mảy Nháu, Pạc Sủi, Lý Quáng
27	Trần Thị Nhớ	Trường Mầm non Quảng Long	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chỉ đạo chính công tác phổ cập tại các điểm trường Tài Chi, Cấu Phùng, Lý Van
28	Nguyễn Thị Niên	Trường Mầm non Quảng Long	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách chỉ đạo chính công tác phổ cập tại các điểm trường Thôn 4, Xiềng Thầm, Quảng Sơn, Sán Cáy Cọoc
29	Lê Thị Huệ	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A1; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Quảng Long

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
30	Đỗ Thuỳ Trang	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A1; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Long Bình
31	Nguyễn Thị Hải Yến	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A2; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Đường Hoa Cương
32	Đặng Thị Thảo	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A2; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Đường Hoa Cương
33	Lưu Thanh Tâm	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A3; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Trúc Bài Sơn
34	Trần Thị Lan Hương	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A3; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Trúc Bài Sơn

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
35	Nguyễn Thị Thuỷ	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A1; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Đường Hoa Cương
36	Phạm Ngọc Huyền	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A1; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Long Bình
37	Nguyễn Thị Thìn	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A2; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Quảng Long
38	Trần Thu Dung	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A2; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Long Bình
39	Nguyễn Thị Mai	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A3; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Trúc Bài Sơn

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
40	Tống Thị Hiền	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 4 tuổi A3; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Trúc Bài Sơn
41	Lộc Thị Linh	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Cấu Phùng; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Tài Chi
42	Phạm Thị Huệ	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Cấu Phùng; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.Phụ trách phổ cập thôn Tài Chi
43	Dương Thị Thu	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Lý Quáng; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Pạc Sủi
44	Trưởng Xám Múi	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Lý Quáng; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Pạc Sủi

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
45	Trần Thị Sinh	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Pạc Sủi; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Pạc Sủi
46	Đinh Thị Vân	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Pạc Sủi; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Pạc Sủi
47	Nguyễn Thuý An	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Mảy Nháu; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Pạc Sủi
48	Phạm Thuỷ Tiên	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Thôn 4; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Quảng Sơn
49	Nguyễn Thái Thiện Hà	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Tài Chi; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Tài Chi

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
50	Sằn Sặp Múi	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Lý Van; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Tài Chi
51	Hoàng Thị Kiệm	Trường Mầm non Quảng Long	Giáo viên	Trực tiếp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mẫu giáo 3-5 tuổi Sán Cáy Cọoc; thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, duy trì sĩ số học sinh và tỷ lệ chuyên cần tại lớp được phân công; bảo đảm các điều kiện và tiêu chí phổ cập GDMN trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Phụ trách phổ cập thôn Quảng Sơn
52	Đoàn Thị Thu	Trường Mầm non Quảng Long	Kế toán	Phụ trách tổng hợp kết quả phổ cập tại điểm trường trung tâm
53	Phạm Thị Tuyết Nhung	Trường Mầm non Quảng Long	Văn thư	Phụ trách tổng hợp kết quả phổ cập tại các điểm trường Mảy Nháu, Pạc Sủi, Lý Quáng, Quảng Sơn, Quảng Mới, Phụ trách tổng hợp kết quả phổ cập tại các điểm trường Thôn 4, Xiềng Thầm, Lý Van, Cấu Phùng, Tài Chi, Sán Cáy Cọoc
54	Nguyễn Thị kim Ly	Trường Mầm non Quảng Long	Y tế	Trực tiếp theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ; hướng dẫn giáo viên thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, bảo đảm các tiêu chí phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại trường Mầm non Quảng Long.

Danh sách gồm 54 người.

11. Xã Đông Ngũ

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Đào Thị Viền	Trường Mầm non Đông Ngũ	Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung công tác phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi của nhà trường
2	Tô Thị Thân	Trường Mầm non Đông Ngũ	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách tổ CM1; hồ sơ/dữ liệu phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi điểm trường Đông Ngũ Hoa, Đông Nam
3	Lê Thị Dung	Trường Mầm non Đông Ngũ	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách tổ CM5, hồ sơ/dữ liệu phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi điểm trường Đại Thành
4	Lương Thị Bích Hảo	Trường Mầm non Đông Ngũ	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách tổ CM2; phụ trách bán trú; hồ sơ/dữ liệu phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi của nhà trường, điểm trường Khu chính, Bình Sơn
5	Lê Hồng Thu	Trường Mầm non Đông Ngũ	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách tổ CM4; phụ trách hồ sơ chế độ học sinh; hồ sơ/dữ liệu phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi điểm trường Làng Nhội
6	Lưu Thị Tiến	Trường Mầm non Đông Ngũ	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách tổ CM5, hồ sơ/dữ liệu phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi điểm trường Khe Lục, Khe Ngàn
7	Nình Thị Lý	Trường Mầm non Đông Ngũ	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách tổ CM3, hồ sơ/dữ liệu phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi điểm trường Hội Phố, Hà Tràng Đông
8	Mai Tuyết Hồng	Trường Mầm non Đông Ngũ	Nhân viên kế toán	Tổng hợp chế độ, tham mưu dự toán, thanh quyết toán.
9	Lục Xuân Hoàng	Trường Mầm non Đông Ngũ	Nhân viên Y tế	Theo dõi sức khỏe, dinh dưỡng, y tế học đường phục vụ phổ cập
10	Trần Thị Nông	Trường Mầm non Đông Ngũ	Nhân viên Y tế	Theo dõi sức khỏe, dinh dưỡng, y tế học đường phục vụ phổ cập

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
11	Hà Thị Vượng	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Hội Phố; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
12	Nềnh Thị Bình	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Hội Phố; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
13	Hà Thị Điền	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Hội Phố; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
14	Lê Thị Khánh Ly	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Hội Phố; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
15	Phạm Thị Hường	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi Hội Phố; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
16	Lương Thị Huyền	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi Hội Phố; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
17	Lê Thị Duyên	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
18	Nông Thị Hằng	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
19	Nguyễn Thị Hà	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
20	Lê Thị Dương	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
21	Phạm Thị Thu Hường	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A1 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
22	Diệp Thị Hương	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A1 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
23	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A2 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
24	Phạm Thanh Duyên	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A2 Làng Nhội; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
25	Chu Thị Kim Dung	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi Hà Tràng Đông; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
26	Đặng Thị Thu	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi Hà Tràng Đông; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
27	Chu Thị Nguyên	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi Hà Tràng Đông; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
28	Lê Thị Ngọc Minh	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
29	Lê Thị Duyên	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
30	Nguyễn Thị Thủy	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
31	Lê Thị Phượng	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
32	Lương Thị Thủy	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
33	Nguyễn Thị Mai	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A1 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
34	Vi Thị Hằng	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A1 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
35	Vũ Thị Hiền	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A2 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
36	Tô Thị Hậu	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A2 Đông Ngũ Hoa; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp
37	Vi Thị Lan	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi Đông Nam; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
38	Lăng Thị Huế	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi Đông Nam; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
39	Lưu Kiều Trang	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
40	Nông Thị Quí	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A1 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
41	Lê Thị Dung	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
42	Lưu Thị Hương	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi A2 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
43	Trần Thị Kim Loan	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A1 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
44	Hà Thúy Dung	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A2 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
45	Vũ Thị Trang	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi A2 Khu chính; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
46	Nguyễn Thị Oanh	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp ghép 3,4,5 tuổi Bình Sơn; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
47	Hoàng Thị Hạnh	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp ghép 3,4,5 tuổi Bình Sơn; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
48	Lương Thị Điệp	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi Khe Lục; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
49	Lạc Thị Nga	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi Khe Lục; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
50	Hoàng Thị Kim	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi Khe Lục; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
51	Đỗ Thị Thanh Bình	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp ghép 3,4,5 tuổi Khe Ngàn; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
52	Nình Móc Ậu	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp ghép 3,4,5 tuổi Khe Ngàn; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
53	Lục Móc Vôi	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 3-4 tuổi Đại Thành; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.
54	Trần Thị Phương	Trường Mầm non Đông Ngũ	Giáo viên	Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ lớp 4-5 tuổi Đại Thành; tham gia điều tra, vận động trẻ ra lớp.

Danh sách gồm 54 người.

12. Phường Mông Dương

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Phạm Thị Vân Anh	Trường Mầm non Mông Dương	Hiệu trưởng	Quản lý chỉ đạo chung các hoạt động phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Xây dựng kế hoạch PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi; Thành lập và phân công nhiệm vụ cho ban tổ thực hiện PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi; Chỉ đạo công tác điều tra, chỉ đạo công tác cập nhật số liệu trên hệ thống; phối hợp với địa phương thực hiện công tác PCGDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi
2	Hoàng Thanh Hoa	Trường Mầm non Mông Dương	Phó hiệu trưởng	Phụ trách GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường số 2; Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi cho giáo viên, nhân viên điểm trường số 2; phối hợp với địa phương thực hiện công tác PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi;
3	Phạm Thị Hồng Cẩm	Trường Mầm non Mông Dương	Phó hiệu trưởng	Phụ trách trực tiếp công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, phần mềm phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi của nhà trường và phụ trách GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường số 2; Tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, báo cáo liên quan đến công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi; Quản lý phụ trách công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ 3-5 tuổi; Phụ trách thực hiện công tác tính khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ; Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi cho giáo viên, nhân viên; Phụ trách công tác cơ sở vật chất trong nhà trường. Phối hợp với địa phương thực hiện công tác PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
4	Phạm Thị Thu Hà	Trường Mầm non Mông Dương	Phó hiệu trưởng	Chỉ đạo công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường 4; Quản lý phụ trách công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ 3-5 tuổi tại điểm trường số 4; Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV, nhân viên thực hiện phổ cập cho trẻ em từ 3- 5 tuổi điểm trường số 4; Phối hợp với địa phương thực hiện công tác PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi
5	Nguyễn Thu Huyền	Trường Mầm non Mông Dương	Phó hiệu trưởng	Tiếp nhận, xử lý, lưu trữ công văn đến, đi liên quan đến phổ cập giáo dục GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi; Chỉ đạo công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường 4; Quản lý phụ trách công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ 3-5 tuổi tại điểm trường số 4; Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV, nhân viên thực hiện phổ cập cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường số 4; phối hợp với địa phương thực hiện công tác PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi
6	Nguyễn Thu Trang	Trường Mầm non Mông Dương	Phó hiệu trưởng	Chỉ đạo công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi điểm trường 1; Quản lý phụ trách công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ 3-5 tuổi tại điểm trường số 1; Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV, nhân viên thực hiện phổ cập cho trẻ em từ 3- 5 tuổi điểm trường số 1; phối hợp với địa phương thực hiện công tác PC GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
7	Phạm Thị Thanh Trà	Trường Mầm non Mông Dương	Nhân viên kế toán	Tham mưu xây dựng dự toán kinh phí phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi. Quản lý, cấp phát và quyết toán kinh phí theo đúng quy định (Hỗ trợ học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, mua sắm trang thiết bị, tài liệu…); Theo dõi các khoản thu - chi liên quan đến công tác phổ cập cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi; Phối hợp với các bộ phận đảm bảo kinh phí hỗ trợ trẻ em, cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc diện chính sách, khó khăn (nếu có) được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Lập báo cáo tài chính phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá công tác phổ cập; Lưu trữ chứng từ, sổ sách theo quy định
8	Tạ Thị Hiệp	Trường Mầm non Mông Dương	Nhân viên y tế	Thực hiện phần mềm PCGDMN; Tham gia rà soát, lập danh sách trẻ trong độ tuổi phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi và tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp (Trẻ chưa đến trường, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật...). Theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ từ 3 - 5 tuổi, khám sức khỏe định kỳ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ tại các điểm trường; Có các giải pháp và phối hợp với giáo viên đảm bảo về chế độ dinh dưỡng, sức khoẻ... để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi. Lưu trữ hồ sơ của trẻ phục vụ công tác phổ cập
9	Nguyễn Thị Hà	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A1- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
10	Lê Thị Linh	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A1- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
11	Vũ Thị Nguyệt	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A2- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
12	Nguyễn Thị Bình	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A2- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
13	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên - TPCM	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A3- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
14	Nguyễn Thị Thúy	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi A3- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
15	Trần Thị Phú	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên - TPCM	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A1- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
16	Nguyễn Thị Hằng	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A1- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
17	Trần Thị Thu	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A1- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
18	Vũ Trà My	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A2- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
19	Trần Thị Hằng	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A2- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
20	Nguyễn Thị Nga	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A3- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
21	Hoàng Thị Lan	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi A3- Điểm 1; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
22	Ty Thị Kim	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi B1- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
23	Đỗ Thị Thắm	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi B1- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
24	Trần Thị Loan	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi B2- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
25	Trần Thị Thuỷ (A)	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi B2- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
26	Phạm Thị Thanh	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên - TTCM	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi B3- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
27	Đinh Thị Lại	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi B2- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
28	Nguyễn Thị Hương	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B1- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
29	Trần Thị Thủy (B)	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B1- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
30	Trần Thị Tuyết	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B2- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
31	Bùi Thị Lan	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B2- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
32	Trần Thị Bích Ngọc	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B2- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
33	Nguyễn Thị Sy	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B3- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
34	Tô Thị Thịnh	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi B3- Điểm 2; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
35	Nguyễn Thị Thơm	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3-4 tuổi C- Điểm 3; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
36	Triệu Thu Thảo	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi C- Điểm 3; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
37	Nguyễn Thị Huyền	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi C- Điểm 3; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
38	Nguyễn Lệ Mi	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi C- Điểm 3; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
39	Hoàng Thị Hương	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi D1- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
40	Tô Thị Minh	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi D1- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
41	Tạ Thị Hương Huệ	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi D2- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
42	Lam Thị Hải	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 3 - 4 tuổi D2- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
43	Tống Thị Hải	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên - TTCM	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi D1- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
44	Lê Thị Thu	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi D1- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
45	Nguyễn Thanh Tâm	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi D1- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
46	Cao Thị Ánh Nguyệt	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi D2- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.
47	Hoàng Thị Hải Huyền	Trường Mầm non Mông Dương	Giáo viên	Trực tiếp giảng dạy lớp MG 4-5 tuổi D2- Điểm 4; điều tra, rà soát, vận động trẻ ra lớp, theo dõi sĩ số và cập nhật dữ liệu phổ cập.

Danh sách gồm 47 người.

13. Xã Hải Lạng

Danh sách người tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non được hưởng hỗ trợ theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
1	Sầm Thị Xuân	Trường Mầm non Hải Lạng	Hiệu trưởng	Xây dựng kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3-5 tuổi tại trường mầm non Hải Lạng; tham mưu với chính quyền địa phương để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ, công tác huy động trẻ để đảm bảo điều kiện thực hiện phổ cập; chỉ đạo tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại trường; phối hợp với cha mẹ trẻ em, cộng đồng và các thôn tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp.
2	Nguyễn Thị Hà	Trường Mầm non Hải Lạng	Phó hiệu trưởng	Tham mưu thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tại các thôn Hà Dong, Thống Nhất, Trường Tùng; tổng hợp các bảng biểu, cập nhật dữ liệu phổ cập mầm non; tham mưu mua sắm cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu đồ dùng, đồ chơi để thực hiện nhiệm vụ phổ cập cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi; phụ trách chỉ đạo khối chuyên môn 4-5 tuổi khu chính; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 4h/ tuần.
3	Dương Kim Huệ	Trường Mầm non Hải Lạng	Phó hiệu trưởng	Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ; tham mưu với hiệu trưởng, phối hợp với các phó Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ phổ cập cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm trường chính (Thôn Thống Nhất, Hà Dong, Trường Tùng); chỉ đạo tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đối với nhóm trẻ và mẫu giáo 3-4 tuổi; trực tiếp tổ chức 4h/tuần; chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe, y tế trường học và chế độ chính sách cho trẻ em.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
4	Đinh Thị Ngát	Trường Mầm non Hải Lạng	Phó hiệu trưởng	Tham mưu thực hiện nhiệm vụ phổ cập cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm trường Trường Tiến; rà soát trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; phối hợp với các thôn tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp tại điểm trường Trường Tiến; chỉ đạo các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại điểm trường Trường Tiến; trực tiếp tổ chức các hoạt động giáo dục 4h/tuần; tham mưu mua sắm đồ dùng, học liệu cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm trường Trường Tiến.
5	Vũ Thị Ngoãn	Trường Mầm non Hải Lạng	Phó hiệu trưởng	Tham mưu thực hiện nhiệm vụ phổ cập cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm trường Đồng Rui; rà soát trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; phối hợp với các thôn tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp tại điểm trường Đồng Rui; chỉ đạo các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại điểm trường Đồng Rui; trực tiếp tổ chức các hoạt động giáo dục 4h/tuần; tham mưu mua sắm đồ dùng, học liệu cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm trường Đồng Rui.
6	Hà Thị Thắm	Trường Mầm non Hải Lạng	Kế toán	Tham mưu với Hiệu trưởng về kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ cập (lập dự toán kinh phí, thực hiện các thủ tục thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ cập); tham mưu lập danh sách trẻ được hưởng chế độ chính sách; phối hợp với phó hiệu trưởng thực hiện lập dự toán mua sắm bán trú, tham mưu lập danh sách và quản lý phần mềm thu các khoản thu dịch vụ thỏa thuận để tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ
7	Nguyễn Thị Quyên	Trường Mầm non Hải Lạng	Y tế	Tham mưu thực hiện chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm chính; phối hợp với Trạm y tế khám sức khỏe cho trẻ, cân đo, theo dõi trẻ trên biểu đồ tăng trưởng về chiều cao, cân nặng; tuyên truyền với cha mẹ về công tác chăm sóc trẻ; giám sát thực hiện quy trình kiểm thực 3 bước đối với bếp ăn tại điểm Trường chính và Trường Tiến.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
8	Vi Văn Thương	Trường Mầm non Hải Lạng	Y tế	Tham mưu thực hiện chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi tại điểm Đồng Rui; phối hợp với Trạm y tế khám sức khỏe cho trẻ, cân đo, theo dõi trẻ trên biểu đồ tăng trưởng về chiều cao, cân nặng; tuyên truyền với cha mẹ về công tác chăm sóc trẻ; giám sát thực hiện quy trình kiểm thực 3 bước đối với bếp ăn tại điểm trường Đồng Rui.
9	Lý Thị Lan	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C1 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
10	Nguyễn Thị Xuân	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C1 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
11	Phạm Thị Xoan	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C2 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
12	Tô Thị Thu Thảo	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C2 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
13	Nguyễn Thị Tình	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C3 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
14	Lý Thị Cú	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C3 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
15	Nguyễn Thị Kiều Ngân	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi B1 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
16	Lưu Thị Chung	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi B1 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
17	Nguyễn Thị Nga	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi B2 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
18	Phạm Thị Ngọc	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi B2 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
19	Tạ Thanh Mai	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi B3 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
20	Lê Thị Nhung	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi B3 điểm Trường chính; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
21	Nguyễn Thị Thu 92	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C1 điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
22	Dương Thị Hương	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C2 điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
23	Chu Thị Cúc	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C2 điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
24	Nguyễn Thị Miền	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4,5 tuổi điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
25	Lưu Thị Sen	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4,5 tuổi điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
26	Tô Thị Hai	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức danh	Nhiệm vụ tham gia phổ cập
27	Lý Thu Thảo	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi điểm Trường Tiến; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
28	Đinh Thị Mùi	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C1 điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
29	Trần Thị Dường	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C1 điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
30	Hoàng Thị Tuyên	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C2 điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
31	Kiều Thị Mến	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi C2 điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
32	Nguyễn Thị Hiền	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
33	Bùi Thị Ái Xuân	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.
34	Lục Thị Thư	Trường Mầm non Hải Lạng	Giáo viên	Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi điểm Đồng Rui; điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp và tham mưu bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập.

Danh sách gồm 34 người.

Phụ lục II

DANH SÁCH TRẺ EM HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Địa phương	Số trẻ	Hỗ trợ ăn trưa	Hỗ trợ chi phí học tập
1	Phường Uông Bí	95	0	95
2	Phường Việt Hưng	120	0	120
3	Phường Hoành Bồ	4	0	4
4	Xã Đông Ngũ	3	3	3
5	Xã Quảng Hà	4	4	0
6	Xã Tiên Yên	1	1	0
	Tổng cộng	**227**	**8**	**222**

1. Phường Uông Bí

Danh sách gồm 95 trẻ em.

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
1	Wang Yi Qi	05/05/2023	Trường MN Song ngữ Montessori Vân Anh; MG 3-4T A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
2	Tăng Vũ Anh Minh	17/08/2023	Trường MN Song ngữ Montessori Vân Anh; MG 3-4T A2	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
3	Nguyễn Minh Long	27/11/2022	Trường MN Song ngữ Montessori Vân Anh; MG 4-5T A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
4	Đinh Tú Linh	10/03/2022	Trường MN Song ngữ Montessori Vân Anh; MG 4-5T A2	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
5	Bùi Ngọc Thiên An	23/07/2022	Trường MN Song ngữ Montessori Vân Anh; MG 4-5T A2	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
6	Phạm Thanh Tùng	09/12/2022	Trường MN Song ngữ Montessori Vân Anh; MG 4-5T A2	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
7	Nguyễn Ngọc Anh	03/06/2023	Trường Mầm non Edukids UB; 3-4 tuổi A3	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
8	Đỗ Minh Anh	12/01/2023	Trường Mầm non Edukids UB; 3-4 tuổi A4	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
9	Phạm Quang Minh	05/01/2023	Trường Mầm non Edukids UB; 3-4 tuổi A4	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
10	Nguyễn Tuấn Vũ	09/05/2022	Trường Mầm non Edukids UB; 4-5 tuổi A2	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
11	Chu Quang Khải	28/06/2022	Trường Mầm non Edukids UB; 4-5 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
12	Nguyễn Anh Khoa	06/10/2022	Trường Mầm non Edukids UB; 4-5 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
13	Vũ Khánh Hoàng	27/07/2022	Trường MN Hoa Lan; 4-5 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
14	Mai Bùi Tuệ An	26/10/2022	Trường MN Hoa Lan; 4-5 tuổi A2	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
15	Trần Huyền Anh	28/09/2022	Trường MN Hoa Lan; 4-5 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
16	Nguyễn Xuân Quang	15/10/2023	Trường MN Hoa Lan; 3-4 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
17	Tạ Minh Trường	14/03/2023	Trường MN Hoa Lan; 3-4 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
18	Phạm Khánh Linh	02/11/2023	Trường MN Hoa Lan; 3-4 tuổi A1	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
19	Lương Ngọc Bảo Anh	10/09/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
20	Hoàng Thảo Uyên	18/06/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
21	Nguyễn Khánh My	22/02/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
22	Vũ Hải Đăng	22/08/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
23	Phạm Minh Thành	21/09/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
24	Vũ Thị Tâm An	28/05/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
25	Trần Huy Hùng	28/06/2022	Lớp mẫu giáo ĐLTT Hoa Ngọc Lan 1; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
26	Hoàng Hải Đăng	28/11/2023	Lớp Mầm non ĐLTT Hoa Ngọc Lan 2; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
27	Hoàng Minh Nhật	20/03/2023	Lớp Mầm non ĐLTT Hoa Ngọc Lan 2; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
28	Đỗ Minh Khang	21/07/2022	Lớp MG ĐLTT Hoa Bé ngoan; MG4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
29	Phạm Kiều Linh	22/12/2022	Lớp MG ĐLTT Hoa Bé ngoan; MG4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
30	Nguyễn Phương Linh	15/11/2022	Lớp MG ĐLTT Hoa Bé ngoan; MG4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
31	Đỗ Hà Nhi	30/06/2023	Lớp MG ĐLTT Hoa Bé ngoan; MG3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
32	Đỗ Phương Anh	07/02/2022	Lớp MNĐLTT Thế Hệ Mới; MG Ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
33	Nguyễn Mai An Nhiên	03/12/2022	Lớp MNĐLTT Thế Hệ Mới; MG Ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
34	Lương Hữu Trinh	08/05/2022	Lớp MNĐLTT Thế Hệ Mới; MG Ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
35	Đồng Khánh Vy	02/04/2023	Lớp MNĐLTT Thế Hệ Mới; MG Ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
36	Trần Bảo An	28/07/2022	Lớp MGĐLTT Mặt Trời Nhỏ (Thanh Sơn); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
37	Đỗ Bảo Trâm	23/12/2023	Lớp MGĐLTT Mặt Trời Nhỏ (Thanh Sơn); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
38	Trần Bích Ngọc	29/07/2022	Lớp MGĐLTT Mặt Trời Nhỏ (Thanh Sơn); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
39	Dương Đức Thịnh	11/12/2023	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
40	Trần Minh Hằng	26/03/2022	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
41	Hoàng Duy Anh	20/01/2022	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
42	Lý Huyền Thương	29/03/2022	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
43	Nguyễn Minh Khôi	10/01/2023	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
44	Bùi Hải Đăng	03/08/2023	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
45	Sái Vũ Bảo Châu	28/08/2023	Lớp MGĐLTT Tuổi Thần Tiên; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
46	Lê Bảo Lộc	07/01/2022	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG4-5T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
47	Bùi Ngọc Linh San	20/11/2022	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG4-5T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
48	Nguyễn Thị Hồng Diễm	26/02/2023	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG3-4T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
49	Lê Bảo Anh	03/02/2023	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG3-4T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
50	Đinh Minh Quân	12/08/2022	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG4-5T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
51	Vũ Ngọc Quỳnh Châu	21/11/2022	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG4-5T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
52	Nguyễn Nhật Tú Linh	28/06/2022	Lớp MGĐLTT Thiên Thần Nhỏ; MG4-5T	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
53	Đỗ Ngọc Diệp	22/07/2022	Lớp MNĐLTT Cô và Bé; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
54	Lý Thế Quân	29/11/2023	Lớp MNĐLTT Cô và Bé; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
55	Vũ Đức Anh	17/01/2023	Lớp MNĐLTT Thuỳ Dương; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
56	Đinh Anh Tuấn	28/06/2022	Lớp MGĐLTT An An; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
57	Vũ Bảo Trâm	07/12/2023	Lớp MGĐLTT Siêu Chíp; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
58	Đồng Gia Hân	24/05/2023	Lớp MGĐLTT Siêu Chíp; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
59	Nông Thị Kim Ngân	19/12/2022	Lớp MGĐLTT Siêu Chíp; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
60	Lê Hải Hưng	25/11/2022	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Tuyết); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
61	Vũ Ánh Ngọc	28/06/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Tuyết); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
62	Tống Thị Mẫn Nhi	21/03/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Tuyết); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
63	Hoàng Văn Hiếu	18/01/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Tuyết); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
64	Trần Ngọc Bảo An	29/08/2022	Lớp MNĐLTT Hải Nam; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
65	Phạm Ngọc Minh Châu	07/11/2022	Lớp MNĐLTT Hải Nam; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
66	Phạm Hà Phương	22/03/2022	Lớp MNĐLTT Hải Nam; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
67	Đoàn Bích Thảo	12/12/2022	Lớp MNĐLTT Hải Nam; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
68	Đỗ Thành Long Giang	01/03/2022	Nhóm trẻ ĐLTT Ngân Hà; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
69	Lại Nguyễn Hải Linh	13/02/2022	Nhóm trẻ ĐLTT Ngân Hà; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
70	Phạm Nguyễn Tuấn Kiệt	01/05/2022	Nhóm trẻ ĐLTT Ngân Hà; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
71	Nguyễn Phú Minh Khang	17/06/2022	Nhóm trẻ ĐLTT Ngân Hà; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
72	Phạm Trung Thuận	12/04/2023	Lớp MGĐLTT Hoa Mặt Trời; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
73	Ngô Nhật Ninh	19/05/2023	Lớp MGĐLTT Hoa Mặt Trời; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
74	Hoàng Minh Tú	15/01/2022	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Hoài); MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
75	Lưu Bảo An	21/08/2022	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Hoài); MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
76	Đỗ Minh Quân	10/05/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Hoài); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
77	Hoàng Khánh Huyền	10/04/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Hoài); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
78	Phạm Nguyễn Phúc An	30/05/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Hoài); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
79	Vũ Khải Minh	15/12/2023	Lớp MGĐLTT Hoạ Mi (Hoài); MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
80	Vũ Thu Quỳnh	21/09/2023	Lớp MGĐLTT Hương Liên; 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
81	Nguyễn Hoàng Nam Sơn	16/11/2022	Lớp MGĐLTT Tuổi Hồng; MG ghép	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
82	Trịnh Quỳnh Như	04/12/2023	Nhóm trẻ ĐLTT ABC; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
83	Đỗ Minh Đăng	15/07/2023	Nhóm trẻ ĐLTT ABC; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
84	Đỗ Thuỳ Tiên	15/07/2023	Nhóm trẻ ĐLTT ABC; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
85	Nguyễn Phan Minh Tú	13/11/2023	Nhóm trẻ ĐLTT ABC; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
86	Doãn Quỳnh Anh	19/07/2023	Lớp MGĐLTT Tuổi Ngọc; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
87	Nguyễn Đức Bảo	11/09/2022	Lớp MGĐLTT Cầu Vồng; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
88	Hoàng Nguyễn Quốc Bảo	24/11/2022	Lớp MGĐLTT Cầu Vồng; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
89	Tường Minh Thư	02/12/2022	Lớp MGĐLTT Cầu Vồng; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
90	Đàm Minh Quang	15/10/2023	Lớp MGĐLTT Hải Hoàn; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
91	Trịnh Hà My	18/07/2023	Lớp MGĐLTT Hải Hoàn; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
92	Lê Hà Diệu Nhi	26/11/2023	Lớp MGĐLTT Bé Yêu; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
93	Nguyễn Hải Đăng	24/05/2023	Lớp MGĐLTT Bé Yêu; MG 3-4 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
94	Phạm Tâm Đan	17/12/2022	Lớp MGĐLTT Bé Yêu; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập
95	Nguyễn Khánh Vy	17/06/2022	Lớp MGĐLTT Bé Yêu; MG 4-5 tuổi	Cha/mẹ làm KCN	Chi phí học tập

2. Phường Việt Hưng

Danh sách gồm 120 trẻ em.

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
1	Phạm Ngọc Nhi	18/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tường Vy; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long thuộc KCN Việt Hưng	Chi phí học tập
2	Nguyễn Ngọc Lam Chi	08/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tường Vy; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weili Việt Nam thuộc KCN Việt Hưng	Chi phí học tập
3	Bùi Nguyễn Bảo Hân	22/08/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tường Vy; Lớp 3 tuổi	Có bố làm tại công ty cổ phầm cơ khí Tiến Mạnh thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
4	Cao Minh Lam	09/05/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tường Vy; Lớp 3 tuổi	Có bố làm tại công tý TNHH Calofic thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
5	Nguyễn Hải Đăng	14/09/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai 1; Lớp 4 tuổi	Có bố làm việc ở Cty TNHH Calofic - Khu CN Cái Lân	Chi phí học tập
6	Trần Minh Khang	02/10/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai 1; Lớp 4 tuổi	Có bố đang làm việc ở Công ty bột mỳ ViMaflor - Khu CN Cái Lân	Chi phí học tập
7	Nguyễn Hải Đăng	18/10/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai 1; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm việc tại Công ty TNHH Nến Nghệ thuật AIDI Việt Nam - Khu CN Cái Lân	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
8	Đặng Anh Khoa	06/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai 1; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm việc ở Công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long - Khu CN Việt Hưng	Chi phí học tập
9	Đinh Duy Khánh	27/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai 1; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm việc ở Công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long - Khu CN Việt Hưng	Chi phí học tập
10	Lê Bảo An	30/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty cổ phần cảng Thái Hưng, thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
11	Đỗ Đức Minh	18/01/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long - thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
12	Bùi Đức Phúc	08/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 3 tuổi	Có bố làm tại công ty TNHH bao bì Ánh Dương thuộc khu CN Cái Lân	Chi phí học tập
13	Đỗ Anh Tú	05/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH điện tử Vạn Lực Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
14	Nguyễn Tuấn Hoàng	01/10/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 4 Tuổi	Có bố làm công ty Competition team technology Việt Nam - Thuộc khu CN Cái Lân	Chi phí học tập
15	Dương Quốc Bảo	27/12/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 4 Tuổi	Có bố làm tại công ty nến thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
16	Phạm Khánh An	26/04/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Viglacera Hạ Long; Lớp 4 Tuổi	Có Mẹ làm công ty TNHH MTV Nến AIDI Việt Nam Thuộc khu CN Cái Lân	Chi phí học tập
17	Lê Văn Thành	27/12/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 4 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty TNHH điện tử Vạn Lực Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
18	Bùi Anh Thư	17/07/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 4 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty TNHH MTV Nến AIDI Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
19	Lại Đức Toàn	19/03/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 3 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty TNHH điện tử Vạn Lực Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
20	Chu Minh Vũ	04/12/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 3 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty TNHH MTV Nến AIDI Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
21	Hoàng Anh Ngọc	06/09/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 4 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty TNHH MTV Nến AIDI Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
22	Nguyễn Bảo Nam	29/08/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 3 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty TNHH điện tử Vạn Lực Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
23	Giàng Công Mạnh	12/08/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 3 tuổi	Có mẹ làm tại Công ty dệt may wei - KCN Việt Hưng	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
24	Phạm Bảo Hân	16/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Tuổi Thơ; 3 tuổi	Có Mẹ làm công ty TNHH MTV Nến AIDI Việt Nam Thuộc khu CN Cái Lân	Chi phí học tập
25	Đặng Gia Huy	27/02/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sao Mai; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHHMTV Nến nghệ thuậtAIDI thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
26	Đặng Minh Quân	09/02/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sao Mai; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may WEITAI Hạ Long thuộc KCN Việt Hưng	Chi phí học tập
27	Phạm Nam Anh	06/02/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sao Mai; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ làm công ty cổ phần xăng dầu , dầu khí Cái Lân, thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
28	Mai Hoàng Minh	29/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt May WeiTai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
29	Hoàng Quỳnh Chi	11/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt May WeiTai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
30	Vũ Phúc Hưng	20/02/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH Điện tử vạn lực Việt Nam thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
31	Hoàng Mạc Thủy Tiên	24/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có bố làm tại công ty TNHH sản xuất bột mỳ Vinaflour thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
32	Vũ Bảo Vy	08/07/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt May WeiTai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
33	Vũ Bảo Ngọc	08/07/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt May WeiTai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
34	Phạm Ngọc Bảo Trâm	26/10/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt May WeiTai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
35	Nguyễn Huyền My	29/10/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bé Yêu (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt May WeiTai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
36	Phạm Đức Huy	04/06/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có bố đang làm tại Công Ty Thành Công thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
37	Đoàn Vũ Ngân Khánh	11/10/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại Công ty TNHH Liên Doanh Cát Phú Quảng Ninh thuộc Kcn Việt Hưng	Chi phí học tập
38	Nguyễn Bảo Ngọc	24/05/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại Công Ty nến nghệ thuật AIDI thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
39	Nguyễn Ngọc Tường Vy	13/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có bố đang làm tại Công Ty Thành Công thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
40	Nguyễn Hoàng Thùy An	13/02/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty Yazaki khu công nghiệp quảng yên	Chi phí học tập
41	Huỳnh Hải Đăng	26/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty bột mỳ vina newtaps thuộc kh công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
42	Nguyễn Đức Hải	11/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty may thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
43	Nguyễn Đức Lâm	11/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty may thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
44	Hoàng Bảo Phúc	19/07/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm ở công ty liên doanh Cát Phú Quảng Ninh thuộc KCN Việt Hưng	Chi phí học tập
45	Đồng Khánh Vy	09/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty Bumjin thuộc khu công nghiệp Đông Mai	Chi phí học tập
46	Vì Gia Đức	14/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mí (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty may thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
47	Quách Đan Thư	18/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Mặt Trời Nhỏ; Lớp 3 Tuổi	Có Bố đang làm Khu Công Nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
48	Bùi Anh Tú	25/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Mặt Trời Nhỏ; Lớp 4 Tuổi	Có Bố đang làm Công Ty TNHH dệt may WEITAI Hạ Long	Chi phí học tập
49	Phạm Minh Khôi	19/01/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 3 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH thương mại gỗ Tỷ Long thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
50	Đào Vũ Khánh Vân	15/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 3 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH nến nghệ thuật AIDI Việt Nam thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
51	Ninh Thế Hoàng	13/02/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 3 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may WEITAI Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
52	Trương Ngọc Minh Khang	14/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 3 Tuổi	Có bố đang làm tại Công ty TNHH Yaskawa Việt Nam Mechatronics System thuộc khu công nghiệp Đông Mai	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
53	Trần Phúc Hưng	01/11/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may WEITAI Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
54	Đặng Hoàng Lan Anh	13/11/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Bao Bì Ánh Dương thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
55	Đỗ Nhật Phương	03/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may WEITAI Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
56	Bùi Quốc Hiếu	24/10/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Happy Kids; Lớp 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH nến nghệ thuật AIDI Việt Nam thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
57	Vũ Thành Nam	29/10/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty THHH một thành viên Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam (thuộc KCN Việt Hưng)	Chi phí học tập
58	Đỗ Nguyên Vũ	22/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm việc tại công ty may WEITAI (thuộc KCN -Việt Hưng)	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
59	Lê Hoàng Bảo Ngọc	10/05/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm việc tại công ty may WEILIViệt Nam (thuộc KCN - Việt Hưng)	Chi phí học tập
60	Trần Quỳnh Như	03/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm việc tại công ty TNHHMTV ViNaNewTarps(thuộc KCN -Cái Lân)	Chi phí học tập
61	Vũ Bảo Hân	12/07/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty THHH một thành viên Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam (thuộc KCN Việt Hưng)	Chi phí học tập
62	Nguyễn Lê Ngọc Vy	28/08/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 3 tuổi	Có bố làm việc tại công ty TNHHMTV ViNaNewTarps(thuộc KCN -Cái Lân)	Chi phí học tập
63	Hà Minh Huy	04/11/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Sơn Ca (VH); Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm việc tại công ty may TNHH MTV Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam (thuộc KCN -Việt Hưng)	Chi phí học tập
64	Nguyễn Bảo Long	21/11/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Toàn Thắng; Lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH MTV Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam (Thuộc khu công nghiệp Cái Lân)	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
65	Đinh Đại Lộc	11/02/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Toàn Thắng; Lớp 4 tuổi	Có bố đang làm tại công ty TNHH INTEGRAL MATERIALS Việt Nam (Đất Hiếm) - (Thuộc khu công nghiệp Việt Hưng)	Chi phí học tập
66	Nguyễn Ngọc Bảo	17/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Toàn Thắng; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Dệt may Weitai Hạ Long - (Thuộc khu công nghiệp Việt Hưng)	Chi phí học tập
67	Đỗ Nhã Quỳnh	17/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Toàn Thắng; Lớp 3 tuổi	Có bố đang làm tại công ty TNHH Bao Bì Ánh Dương) - (Thuộc khu công nghiệp Cái Lân)	Chi phí học tập
68	Nguyễn Hà Trung	03/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
69	Lò văn Khải	20/01/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
70	Nguyễn Nhật Hạ	24/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
71	Trần Ngọc Phương Nhi	07/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại Công ty TNHH MTV nến nghệ thuật AIDI Việt Nam (thuộc KCN Cái Lân)	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
72	Ngô Quỳnh Ngọc Diệp	16/05/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
73	Đỗ Phạm Chí Hoàng	24/11/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH công nghiệp Jinkosolar	Chi phí học tập
74	Nguyễn Minh Khang	30/12/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH dệt may Weitai Hạ Long thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
75	Nguyễn Đức Minh	09/02/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 4 tuổi	Có bố đang làm tại công ty TNhh Competition team technology thuộc khu công nghiệp Đông Mai	Chi phí học tập
76	Nguyễn Đức Trí	09/02/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai 2; Lớp 4 tuổi	Có bố đang làm tại công ty TNhh Competition team technology thuộc khu công nghiệp Đông Mai	Chi phí học tập
77	Nguyễn Thanh Trúc	26/09/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai; Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm KCN Cái Lân - CTTNHH Bao Bì Ánh Dương	Chi phí học tập
78	Nguyễn Kiều Thiên An	02/10/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai; Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm KCN Việt Hưng công ty TNHH TM Thân Thủy	Chi phí học tập
79	Giàng Đức Duy	01/11/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Quỳnh Mai; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm KCN Việt Hưng CTTNHH Weitai	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
80	Nguyễn Hải Đăng	29/04/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Thiên Thần Nhỏ; Lớp 4T	Có mẹ làm tại công ty TNHH Thương mai Dịch vụ Điện Quang thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
81	Tạ Khánh An	29/09/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Thiên Thần Nhỏ; Lớp 4T	Có bố làm tại Công ty cổ phần cơ khí Tiến Mạnh thuốc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
82	Bùi Ngọc Khánh	08/01/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Thiên Thần Nhỏ; Lớp 4T	Có mẹ làm tại Công ty cổ phần XNK ĐT,Thương mại dịch vụ và tư vấn thiết kế , Kiểm định xây dựng Hạ Long thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
83	Vũ Minh Khoa	16/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Thiên Thần Nhỏ; Lớp 4T	Có bố làm tại công ty TNHH Calofic thuộc KCN Cái Lân	Chi phí học tập
84	Nguyễn Bảo Châu	03/11/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Thiên Thần Nhỏ; Lớp 3T	Có me đang làm tại công ty TNHH Dệt may Weitai Hạ Long … thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
85	Nguyễn Hữu Minh	06/01/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hồng Thuỷ; lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty xay lúa mì VFM-Wilmar- KCN Cái Lân	Chi phí học tập
86	Nguyễn Vũ Quốc Khánh	20/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hồng Thuỷ; lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH MTV Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
87	Nguyễn Ngọc Vân	16/07/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hồng Thuỷ; lớp 4 tuổi	Có mẹ làm tại công ty Cổ phần Lions Việt Nam - KCN Cái Lân	Chi phí học tập
88	Hoàng Nguyễn Tấn Phát	02/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hồng Thuỷ; lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Điện tử Vạn Lực Việt Nam	Chi phí học tập
89	Hoàng Ngọc Hân	21/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hồng Thuỷ; lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH MTV Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam	Chi phí học tập
90	Tô Quốc Việt	17/09/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 4 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH MTV Nến nghệ thuật AIDI Việt Nam … thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
91	Đoàn Phúc Khánh	15/06/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 4 tuổi	Có me đang làm tại công ty cổ phần Hạ Long Group(bao bì hoàng gia) … thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
92	Vũ Lê Bảo Ngân	13/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 4 tuổi	Có me đang làm tại công ty TNHH Dệt may Weili Hạ Long … thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
93	Nguyễn Ngọc Tường Vy	14/04/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 4 tuổi	Có bố đang làm tại công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí … thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
94	Trịnh Minh Đức	06/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại Công Ty TNHH Xay Lúa Mỳ VFM-WILMAR thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
95	Dương Tú Anh	28/06/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 3 tuổi	Có bố đang làm tại công ty Cổ phần tập đoàn GLOBAL PLUS … thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
96	Bùi Thị Minh Anh	30/05/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 3 tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH MTV Nến Nghệ thuật AIDI thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
97	Đoàn Bảo An	24/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 3 tuổi	Có me đang làm tại công ty TNHH Dệt may Weili Hạ Long … thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
98	Vũ Hải Đăng	29/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Bình Minh; lớp 3 tuổi	Có me đang làm tại công ty TNHH Dệt may Weili Hạ Long … thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
99	Đỗ Gia Hân	18/06/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH cung ứng nhân lực Minh Việt thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
100	Phạm Hải Anh	17/09/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 4 Tuổi	Có bố đang làm tại công ty TNHH Nhôm kính Quảng Ninh thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
101	Nguyễn Ngọc Tú Linh	22/12/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 4 Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty Nến Nghệ thuật AIDI thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
102	Trần Nhật Quang Anh	26/05/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 4 Tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH Cảng Công - ten- nơ Quốc tế Cái lân thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
103	Phạm Hiền Thục	26/01/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 4 Tuổi	Có bố làm Công ty CP Cảng Quảng Ninh thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
104	Trần Khôi Nguyên	10/05/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 3 Tuổi	Có mẹ làm Công ty TNHH điện tử Vạn Lực Việt Nam thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
105	Trần Tiến Đạt	21/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 3 Tuổi	Có bố làm Công ty nến nghệ thuật AIDI thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
106	Nguyễn Gia Hân	28/12/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 3 Tuổi	Có bố làm Công ty TNHH Bình Minh HP thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
107	Nguyễn Kim Ngân	13/02/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 3 Tuổi	Có mẹ làm Công ty Sợi hóa học thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
108	Mạc Đỗ Ngọc Thịnh	20/09/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Hoa Mai; 3 Tuổi	Có bố làm công ty TNHH CALOFIC Quảng Ninh thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
109	Vũ Minh Hằng	03/08/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Ngọc Diệp; 3 Tuổi	Có mẹ làm Công ty TNHH EVA Quảng Ninh thuộc khu công nghiệp Bắc Tiền Phong Quảng Ninh	Chi phí học tập
110	Nguyễn Ngọc Nhi	25/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mi; 3Tuổi	Có mẹ đang làm tại công ty TNHH Điện Tử Vạn Lực Việt Nam thuộc khu công nghiệp Cái Lân	Chi phí học tập
111	Phạm Hoàng Nam	19/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mi; 3 Tuổi	Có me đang làm tại công ty TNHH Dệt may Weili Hạ Long … thuộc khu công nghiệp Việt Hưng	Chi phí học tập
112	Phạm Hải Anh	03/10/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Đồ Rê Mi; 3Tuổi	Có bố làm Công ty Co phần KCN thành công Việt Hưng	Chi phí học tập
113	Lê Thị Bảo Châu	18/05/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH may Weitai Hạ Long	Chi phí học tập
114	Nguyễn Trường An	24/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 3 tuổi	Có bố làm tại công ty dầu thực vật ,KCN Cái Lân	Chi phí học tập
115	Đinh Bảo Bảo	25/08/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH may Weitai Hạ Long	Chi phí học tập

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
116	Trần Lý Bảo Ngọc	14/10/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm việc tại công ty cổ phần 12/11 Hạ Long,KCN Cái Lân	Chi phí học tập
117	Trần Lý Minh Châu	14/10/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm việc tại công ty cổ phần 12/11 Hạ Long,KCN Cái Lân	Chi phí học tập
118	Lưu Minh Vũ	23/03/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH1 TV nến nghệ thuật AIDIVN, KCN Cái Lân	Chi phí học tập
119	Phạm Duy Anh	24/04/2023	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 3 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH1 TV nến nghệ thuật AIDIVN, KCN Cái Lân	Chi phí học tập
120	Nguyễn Hoàng Huyền Diệu	24/12/2022	Cơ sở giáo dục mn độc lập Su Mi; Lớp 4 tuổi	Có mẹ làm tại công ty TNHH may Weitai Hạ Long	Chi phí học tập

3. Phường Hoành Bồ

Danh sách gồm 04 trẻ em.

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
1	Đinh Gia Bảo	08/02/2023	Lớp Mầm non Ngôi Nhà Hạnh Phúc; Mẫu giáo	Có mẹ làm Công ty TNHH Dệt may Weitai Hạ Long, KCN Việt Hưng	Chi phí học tập
2	Lý Minh Khôi	09/12/2023	Lớp Mầm non Ngôi Nhà Hạnh Phúc; Mẫu giáo	Có bố làm Công ty Cổ phần KCN Tổ hợp Công nghệ Thành Công Việt Hưng	Chi phí học tập
3	Ngô Bảo Ngọc	06/06/2023	Lớp Mầm non độc lập Ong Vàng Hạ Long; Mẫu giáo	Có bố làm Công ty Cổ phần KCN Tổ hợp Công nghệ Thành Công Việt Hưng, KCN Việt Hưng	Chi phí học tập
4	Liêu Tiến Đạt	27/08/2022	Lớp Mầm non độc lập Ong Vàng Hạ Long; Mẫu giáo	Có mẹ làm Công ty TNHH Dệt may Weili Việt Nam, KCN Việt Hưng	Chi phí học tập

4. Xã Đông Ngũ

Danh sách gồm 03 trẻ em.

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
1	Vàng Thảo My	28/10/2022	Trường Mầm non Đông Ngũ; 4–5 tuổi Hội Phố	Thường trú bản Sa Lai, xã Chiềng Sơn, Sơn La; thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20/9/2026	Ăn trưa và chi phí học tập
2	Chu Anh Tuấn	14/12/2022	Trường Mầm non Đông Ngũ; 4–5 tuổi Khe Lục	Thường trú thôn Hợp Thành, xã Khuất Xá, Lạng Sơn; xã khu vực III theo QĐ 104/QĐ-BDTTG ngày 27/02/2026	Ăn trưa và chi phí học tập
3	Lăng Thị Hải Yến	04/11/2023	Trường Mầm non Đông Ngũ; lớp 3-4 tuổi Khe Lục	Hộ cận nghèo; thường trú thôn Bản Chúc, xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn	Ăn trưa và chi phí học tập

5. Xã Quảng Hà

Danh sách gồm 04 trẻ em.

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
1	Phàng A Liêm	15/08/2023	Trường Mầm non Quảng Phong; 3 tuổi A1	Thường trú bản Kim Bon, xã Kim Bon, Sơn La; thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20/9/2026	Ăn trưa
2	Vừ Trọng Đạt	10/12/2022	Trường Mầm non Quảng Phong; 4 tuổi A1	Thường trú bản Từ Xa, xã Na Son, Điện Biên; xã khu vực III theo Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29/01/2026	Ăn trưa
3	Phàng Thị Nhi	17/06/2022	Trường Mầm non Quảng Phong; 4 tuổi A3	Thường trú bản Kim Bon, xã Kim Bon, Sơn La; thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20/9/2026	Ăn trưa
4	Lường Bảo Anh	12/09/2022	Trường Mầm non Quảng Phong; 4 tuổi A2	Thường trú thôn Diều Bồ, xã Cao Sơn, Phú Thọ; thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20/9/2026	Ăn trưa

6. Xã Tiên Yên

Danh sách gồm 01 trẻ em.

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Cơ sở giáo dục, lớp	Diện hưởng	Chính sách được hưởng
1	Đàm Thị Quỳnh Nhi	03/10/2022	Trường Mầm non Tiên Yên; 4–5 tuổi Thác Bưởi	Thường trú bản Huổi Cảnh, xã Mường Nhà, Điện Biên; xã khu vực III theo Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29/01/2026	Ăn trưa